SỐ THỨ 1887 — NGÀY THỨ HAI 1er MAI 1922 — NĂM THỨ MƯỜI

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

MỖI SỐ : 0$05

HANOI

	Phủ Toàn-quyền, các Sở Công-sở, các Tòa-án, Công-sứ, Thương-chính, Kho bạc, Thương-chính Haiphong	Quan Công-sứ các tỉnh	Các tổng, các làng	Các Thương-gia ở Hanoi	Các Thương-gia ở Haiphong	Các Thương-gia ở Nam-định	Ngoài-quốc
Một năm..	6$00	6$00	6$00	6$00	6$00	6$60	9$00
Các hàng và Các công-sở	»	3.00	3.60	3.00	3.00	9.00	»
Sáu tháng..	3.00	3.50	3.20	3.20	3.20	3.30	4.50
Ba tháng..	1.50	1.75	1.60	1.65	1.65	2.25	
Một tháng..	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	0.75	

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-63, Rue du Coton, Hanoi

Propriétaire : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHAN-HUY-LÔN
Rédacteur-gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
Téléphone n° 180

ANNONCES
Décomptées à raison de 0$ le centimètre de hauteur, sur 0$ de large.
Une seule insertion.. 0$30 la ligne
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion.. 0$15 la ligne
Réclames dans la 1re page.. 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales, 1$ la ligne
On traite à forfait pour les contrats importants

Ngày lễ sách-lập Đông-cung Hoàng-Thái-tử

Kỳ báo trước, bản-quán đã lược đăng các sự nghi về việc sách-lập Đông-cung Hoàng-Thái-tử. Nay lại lục đăng tường tất việc ấy để chư-tôn thưởng lãm một việc quan-trọng của Quốc-gia như sau này :

Sáng hôm 30 tháng ba Hoàng-thượng đã xắc mạng bốn quan Tôn-Tước Đại-thần sung chức Khâm-mạng, hôm sau đem lễ phẩm đến làm lễ Ký-cáo việc sách lập Đông-Cung Hoàng-Thái-tử, tại Triện-miếu, Thái-miếu, Hưng-miếu, Thế-miếu ; lại xắc mạng hai vị Khâm-mạng Tôn-tước đến tấu-đại việc ấy cùng Lưỡng-tôn-cung.

Ngày mồng một tháng tư bộ Lễ đã cung đệ một bản Kim-sách và một cái kim-bửu (ấn vàng) đóng lên bẩm Hoàng-thượng ngự lãm ; khi việc tiến-lãm đã xong thì đem sách bửu cất vào hộp Kim phụng-đồng (tráp sơn son thếp vàng vẽ phụng vàng) để trên một cái Kim án đem tôn-trí tại điện Cần-chánh

Ngày chánh lễ là ngày mồng hai tháng tư Hoàng-hiệu Khải-định năm thứ bảy, từ trong nội-đình các nơi cung điện, miếu, vũ, trên ký đài, các cửa thành, các nhà thự bộ-viện tòa sở cửa hai chánh-phủ cùng hoàng thành phố-điện và từ cửa Hiển-nhân ra cửa Thượng-từ qua đến An-định-cung đâu đó thảy đều đăng cờ vàng, cờ tam tài và ngũ sắc khánh-hỉ, các thức cờ rất là rực rỡ huy hoàng ; tại trước cửa Ngọ-môn, trên cầu Kim-thủy cho đến trước điện Thái-hòa thời có hai vệ binh khỏ vàng và khỏ xanh mang binh-khí dàn hầu. Hai bên cầu Kim-thủy có bài liệt voi ngựa mang kiểu-khẩu rất đẹp. Sân thư ba điện Thái-hòa bai-liệt bai bộ đại-tiểu nhã-nhạc và tán long gươm quạt lỗ-bộ nghi-trượng ; những quân chấp nghi-trượng đều mặc áo đỏ nẹp xanh. Cách dàn hầu ngày đại-lễ ấy rất nên tôn nghiêm và long-trọng vậy. Đúng 7 giờ, dân đó đã tề chỉnh, các quan chấp-sự cùng các Đạc-ông Hoàng-tôn vẫn-võ bá-quan, bưu-quan và một viên thông phán của bộ Trung ký hữu-tá sử tòa nam quan cử đến bái khánh, đều mặc Triều-phục phẩm-phục, thanh-phục, phân ban tả hữu đứng chực ; một viên ấn-quan ở Nội-các cùng một viên ấn-quan bộ-Lễ cũng đến điện Cần-chánh kính bổng kim-sách, kim bửu cùng hộp châu-ấn và tờ chiếu-thơ để vào Long đình và trên cái hoàng án rồi đem ra điện Thái-hòa tôn-trí ở trên một cái hoàng-án, lại phụng Hoàng-Thái-tử mặc áo bào sắc hồng-hoàng thêu, đội mão xung thiên thất-long, xiêm-xanh thêu, hia đen, đến đứng một nơi màn trướng (tức là nơi ốc-thử ở bên điện) để đợi khi hành lễ. Bấy giờ 15 vẳng vẳng nghe tiếng ả điện (tiếng nốc dậy) ở trong Đại-cung-môn tức là khi Hoàng-thượng đã thắng ngọc liễn ngự ra. Một hồi thời đã nghe rõ tiếng bạt-âm nhã-nhạc lần mười khúc thanh-bình điệu và bổng tinh-kỳ xấp xỏi từ điện Cần-chánh ra cửa Đại-cung-môn. — Hoàng-thượng ngự đội mũ cửu-long, mặc đào-vang, đeo đai ngọc, tay cầm ngọc-khuê, nghi trên ngọc-liễn, che bốn lọng vàng, trước có quan Trung-quản hộ-giá mặc nhung-phục cầu đàu trước ngọc-lộ theo hộ-giá ; còn đạo trước thời có đủ sanh kỳ mao lệt ngọc-tiết để lự phất-trần, tàn, quạt và nghi-trượng ; đạo hộn thời có nhã-nhạc và các quan hộ-giá theo hầu. Khi giá ngự đến điện Thái-hòa thời Hoàng-thượng ngự giáng ngọc-liễn, rồi ngự ra giao chính giữa điện Thái-hòa, ngự tháng Long-tọa, thời các thập tế khởi, ở kỳ đài phát 7 tiếng đại-bác, nghe rất nàng-dũng oai nghi.

Khi dứt tiếng súng thời xe ô-tô quan Khâm-sứ có đội lính kỵ-mã của Nam-triều theo hầu đã đến trước cửa Ngọ-môn Tại nơi ấy đã có các quí-quan chực sẵn thảy đều mặc lễ-phục. Cụ Bông-các-Nguyễn và cụ Hiệp-tá-Thân mặc trào phục ra cửa Ngọ-môn nghênh tiếp. Quan Khâm-sứ cùng đức Cha Lý và các quí-quan đều vào lên trên điện Thái-hòa vào thì lễ cũng Hoàng-thượng. Khi đã phân thứ vị đứng xong thời quan Khâm-sứ đọc bài chúc mừng Nam-triều đã sớm lập Đông cung Hoàng-thái-tử để điện an Tôn-xã và thỉ đức-trạch cho muôn dân, lại thay mặt Pháp-đình và Chánh-phủ Bảo-hộ để kính đạc những lời thành-kính mà chúc mừng Hoàng-thượng về sự sách lập ấy. Hoàng-thượng đáp từ xong thời quan Khâm-sứ cùng các quí quan đều phân thứ tự đứng qua bên tả để thị lễ,quan chấp sự xướng thời các Hoàng thân vẫn võ bá quan: Hoàng-thân đứng trên điện, vẫn-ban Đình-thần từ nhứt phẩm đến tứ-phẩm đứng quan đứng theo phẩm sơn ở trên sân thứ nhứt, — thuộc viên đứng sân thứ hai, tả hữu phân ban hành ngũ-bái lễ Lạy xong lại phân ban đứng hầu — Quan chấp sự xướng phụng Hoàng-thái-tử hành ngũ bái lễ, tai chánh-trung gian điện Thái-hòa, lại xướng phụng Hoàng-thái tử qui ; lại xướng tuyên sách quan tuyên sách. Tuyên-bộ quan tuyên-bộ thời có quan Hiệp-tá phủ Tôn-nhân tuyên bửu và quan Thượng-thư viện cơ-mật tuyên sách ; lại xướng phụng Hoàng-thái tử hành ngũ bái lễ Xong lại xướng phụng Hoàng-thái tử đến nơi ốc thử an nghỉ. — Lại xướng vị ấn quan bộ Lễ cung kính đến trước ngự-liễn phụng bổng một đạo chiếu thư để trong kim phụng đồng đem ra trước sân điện để trên một cái Hoàng-án theo công một bộ tiểu-nhạc, che đôi cái lọng vàng đem ra giấu tại nơi Phu-văn lâu trước cửa Ngọ-môn để cho thiên hạ thần dân được biết tỏ vì sự sách lập Đông-cung Hoàng-thái-tử đã thể theo thánh ý thừa hưởng vận của trời mà ban chiếu thư ấy. *(chiếu thư viết bằng chữ son trên một tờ giấy long đăng sắc vàng)*.

Nay lược dịch lời chiếu thư, đại ý rằng :

Kế thừa nghiệp Tôn-xã nên xa phải lo toan sống nền Bang-gia đi trước có căn bản. Xưa đừng Minh-vương sớm lập ngôi Hoàng-sử, chỉ bởi trọng vì Quốc-thống và hiệp lòng người đó vậy.

Trẫm rạng nơi đức cả, chăn lo Đại-kế của nước nhà, thường nhớ đạo lớn của Tarì-vương trị an thiên-hạ. đức lành nhuần khắp của một người mà vạn-bang đều hợp vậy. Nay Hoàng-trưởng-tử của Trẫm là Vĩnh-thụy dưỡng-chánh nơi Mông-tuyền như cây bền gốc non xét trong những khi thí-thiện, vẫn-an thời hiếu-đức trong ngoài đều tỏ rạng, và những lúc thân-sự-thiết-thừa thời việc gia-đình đều lan thuộc lẽ nghi, đối nên quan trọng của nước nhà và hệ vọng của thần-dân đó vậy Mới rồi các quan Đại thần phủ Tôn-nhơn cùng viện Cơ-mật có lời hợp tâu ; lại có qui Toàn-quyền Đại hiến khải vào tấn yết cùng quan Khâm-sứ Đại-thần có sớ tỏ rằng các ngài đã vâng theo nguyện-ước mà gởi đến qui Pháp-đình và qui chánh phủ Bảo-hộ đều vui lòng cùng nhận sự sớm lập Đông-cung để vững ngôi Hoàng-thông. Vậy Trẫm biểu đồng chúng ý và thể tình lân-quốc tâu lên Lưỡng-cung, đã được khải vâng ý chỉ, chọn lấy ngày 30 tháng trước tam tế kỳ-cao hiệt-miếu cùng và sách lập Đông-cung Hoàng-thái-tử tại điện Thái-hòa. Ấy để rạng nội đạc lành ma thừa nghiệp Tôn-xã, đính nối nghiệp lớn để thỏa dạ thường dân. Ôi ! cháu tự trường sách nguyện vì thiên-hạ mà đặc-nhân, đại-bửu-hữu-sử chẳng phải lấy thiên-hạ mà riêng cho con cái. Nay rộng đem bá-cáo khiến đều được biết hay. Khâm tai.

Hoàng-hiệu năm Khải-Định thứ 7 ngày mồng hai tháng tư.

Khi đã đàng chiếu thư xong thời Hoàng-thân vẫn võ bá quan lại làm lễ ngũ-bái. Xong thời phụng Hoàng-thượng ngự đến giản sau điện Thái-hòa an nghỉ và có thiết cuộc rượu mừng để khoản đãi quan qui Khâm-sứ Đại-thần cùng các qui-quan. Khi cuộc rượu mừng đã xong, thời loan-giá thị-vệ lại bái-liệt nghi-trượng để phụng Hoàng-thượng tấn Nội quan Khâm sứ cùng các qui-quan tạ từ Hoàng thượng ra về. Xong thời binh-viên lại bái-liệt để phụng dư (kiệu) Sách, Bửu, Long-đình và xe giá rồi phụng Hoàng thái tử từ Đại-cung-môn chuyển qua bên tả ra cửa như-tinh, rồi thẳng ra cửa Hiển-nhơn. Khi ra khỏi cửa thời cổ-nhạc-tế khởi để phụng Kim-sách cùng Hoàng-thái-tử qua An-định-cung, trước hết thời có một đội quân mặc áo đỏ nẹp xanh đội nón dấu cầm cờ ; tiếp đến kiệu Long-đình trong để sách bửu che bốn cái lọng vàng ; rồi đến cái án vàng, trên để hai tráp áo mũ của Hoàng-thái-tử, trên che hai lọng đỏ, rồi đến hai tán đỏ có thêu rất đẹp. Lại đến một dư (kiệu sơn đen lọng gương) đi theo sau kiệu là xe song-mã của Hoàng-thái-tử mặc áo mão ngồi giữa có hai vệ quan Tôn-thước theo hầu, có che hai lọng đỏ. Sau xe Hoàng-thái-tử thời những xe Hoàng-thân, tôn-tước và Đình-thần văn-võ bá quan theo sau rất đông. Thật là mãn triều châu-tử qui đều có đủ mặt. Hoàng-thượng thời đã ngự xe riêng qua An-Định-Cung Lưỡng Tôn-Cung cùng Nội-Cung cũng đã qua trước bằng xe *auto* tại cung ấy. Khi Hoàng-thái-tử đã đến An-định cung thời quan chấp sự đem sách-bửu để tại gian chánh-trung, rồi Hoàng-thượng ban cho Hoàng-thái-tử một cái như ý-ngọc-hốt và một thanh bửu kiếm. Xong thời các quan đều về. Khi ấy nhứt là tiếng pháo nổ nghe vang khắp trời một giờ lâu, tiếng pháo nổ dạng cơ bay lại thêm bóng lục-trúc thanh-tùng-ẩn ước trong vẻ trùng lâu điệp các. Đương khi quan thường thanh hội, thật là đẹp mắt vui lòng, cho nên những người đến xem thạnh lễ đông đảo hàng nghìn hàng vạn, long trọng thay. Ấy từ khi khởi hành-thạnh lễ từ 7 giờ cho đến 11 giờ cáo hoàn.

Còn những nghi chú ngày mồng 3 cho đến ngày mồng 7 sẽ làm như sau này : Sớm ngày mồng ba, Hoàng-thái-tử mặc thường phục đến bái yết các Liệt-miếu rồi đến bái yết Lưỡng Tôn-Cung, lại vào Đại-Nội làm lễ thuở gia nhân-lễ để bai yết sanh mẫu. Ngày mồng 6 Hoàng-thượng thiết đại Triều nghi tại điện Thái-hòa để Đình-thần làm lễ khánh hạ và dâng những bộ biểu. Ngày mồng 7 Đình-thần đến An-định cung phụng Hoàng thái-tử tương lọc để thọ hạ-lễ của Đình-thần. Lễ ấy chỉ khâu đầu ba xá và dâng những tờ hạ tiêu, bộ điệp để mừng Đông-cung Hoàng-thái-tử khi đã thọ phong. Ấy là khi Đại-lễ cáo thành vậy.

Bản-quán xin cùng quốc-dân gọng 1 oi soi-tỏ tấm lòng và Bắc-khuyết mà khánh chúc Nam-Triều vạn vạn tuổi ! Đông-cung Hoàng-Thái-tử vạn tuổi !

B. Q.

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Payements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài từ rà những liền để chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

ÂU CHÂU ĐIỆN TÍN

VÔ - TUYẾN - ĐIỆN

Bordeaux, ngày 29 Avril 1922

Quan Giám-quốc tại Bắc Phi-châu

Ngày hôm thứ sáu, quan Giám-quốc đến điểm bình ở Tunis. Con thứ hai quốc-vương Tunis tức là hoàng-tử Mohamed có dự diễn trong hàng tướng tá. Quan Giám-quốc có đi thăm cuộc đấu-xảo Mỹ-nghệ bản xứ và bảo tàng viện Bardo Ông phó Đốc-lý thành Tunis có thay mặt thành phố đứng qua Giám-quốc một cái vi có về các kiểu A-rập. Quan Giám-quốc có đi thăm thành Carthage. Chiều thứ sáu ngài đi Sfax.

Quốc-trái Đại-pháp : 3·/· 57,50. — 4·/· 1918 61.95. — 5·/· 1915 — 1916 77,80. — 5·/· 1920 90,85 — 6·/· 1920 94.

Bordeaux, ngày 30 Avril 1922

Hội đồng tòa Nội-các

Ngày hôm thứ bảy các quan thượng-thư đã hội-nghị. Quan thủ-tướng Poincaré đã trần-thuyết về những tin-tức tại cuộc hội-nghị Gênes gồi về. Chiều chủ-nhật này hay là sáng thứ hai quan Barthou trở về Paris, thì các quan lại sẽ hội nghị.

Quan nguyên Giám-quốc Descenael tạ thế

Quan nguyên Giám-quốc Paul Des chanel tạ thế ngày hôm thứ sáu.

Nước sông băng Âu-châu

Các ngọn sông ở nước Pháp có nhiều con nước lớn to. Nhất là sông Cher, sông Loire và sông Meuse.

Nước sông Danube và sông Save trận khắp các cánh đồng - bằng ở Slavonie và ở Banol.

Giặc bờ ở vịnh Bengale

Ở vịnh Bengale gió bão đữ dội. Nhiều tàu bị đắm.

Việc nước Trung-hoa

Ở đọc đường hỏa xa Bắc-kinh-Hán-khẩu quân lính xung đột nhau.

Cuộc hội nghị Gênes

Sáng hôm thứ bảy M. Barthou đã hội nghị với M. Lloyd George. Nếu các phái viên không phải hội-nghị lâu thêm để bàn về bức thư của đồng-minh phục lại phái bộ nước Nga, thì đến chủ nhật này M. Barthou sẽ khởi hành ở Gênes về Paris để hội nghị với các quan thượng thư. Ngày hôm thứ bảy, tiền hội đồng đã ưng cho bỏ đoạn mào đầu bức thư gửi cho chánh-phủ Xô-viết.

Quốc-trái Đại-Pháp : 3/. 57. 75. — 4· . 1918 62,45. — 5/. 1915 — 1916 68. 25. — 5/. 1920 90.25 — 6/. 1920 91

Cái vấn-đề nông-học ở nước ta

Hai chữ « nông-học » ít lâu nay ở nước ta các nhà đã gọi là có đôi chút tri-thức, ai nấy đã biết lưu tâm chú ý đến, đã biết công nhận là một cái vấn-đề quan trọng trên con đường thực-nghiệp của dân ta ngày nay. Tuy vậy, cũng còn phần nhiều người cái quan-niệm vẫn còn mơ mơ màng màng, cho nên khi họ thấy ta nói đến nông-học, thì họ nói ngay rằng : Nông là một cái nghề-nghiệp khinh thường những kẻ vai u thịt bắp ở chốn thôn-quê có thể làm được trên ra, hà tất phải học mới làm được! Cũng có kẻ lại nói : Nước ta vẫn là một nông-quốc, nông-nghiệp từ xưa vẫn đã phát đạt, cần gì mà phải nghiên-cứu đến cái phương-pháp của Thái-lây. Họ lại hỏi vặn rằng : Ở các nước nói phái tập nông-học, thì có thể làm cho nông-sản thu lợi được gấp bai không? Hay có thể khiến cho lần trong một năm có được ba bốn vụ không? Lại có thể khai-khẩn những chỗ rừng xanh núi đỏ kia mà không phải cần đến phí liệu không ? Ôi ! cái hạng người mơ màng này. còn chiếm một số khá to, ta đối với những cân-hỏi kỹ-khôi ấy cũng khó mà giải quyết cho họ nghe ra, vì phi bao giờ có làm nên được cái kết-quả ngay ra trước mắt thì họ mới vui lòng mà nghe theo. Ấy chỉ vì nông có cái kết-quả ấy mà cái vấn đề nông-học cần phải mở mang ngay vậy Ôi ! lấy một nước như nước ta đây mà nói, nông-nghiệp thực là một cái cơ sở sinh-kế của dân, các chốn thôn-quê, mười phần đến tám chín phần chuyên việc cày cấy, cho đến các người giàu có ở thành-thị, dẫu không cày cấy, nhưng phần nhiều cũng đều có điền-sản ở nhà quê, cái cơ sở sinh-kế to tát như thế mà ta không có một cái giáo dục hoàn toàn, thì sinh kế ấy tất có ngày phải trụy lạc. Ít lâu nay nhờ ơn khai hóa của chính-khể Bảo-hộ, muôn khoáng-trương nông nghiệp cho dân ta, cho nên vẫn-đề nông học đã bàn bỏ ra một cách thực-hành, nào lập trường Cao-đẳng nông-lâm để trường canh-nông thực-hành lại làm ra cả sở thí-nghiệm côn-trùng, vân vân, trong lúc mới mang mà đã có nhiều cái thành hiệu đáng nên trông cậy lắm rồi, thì lại càng tin được rằng cái vấn-đề nông-học thực là khẩu-yếu cho dân ta lắm.

Nói đến nông-học thì rút là đa đoan, nhưng cốt phải hiểu cái ý-nghĩa cái phạm-vi và cái phương-pháp của nông-nghiệp mà điều cốt yếu nhất lại phải xem xét cái hiện-tình nông-nghiệp ra làm sao, cái gì nên nhân, cái gì nên đổi, để mưu toan cho được tiến bộ, nhưng cái đó không thể nói ra mấy tờ giấy này mà có thể hết được, phải có sách vở bàn nói kỹ càng. Nay chỉ xin nói so-lược mấy điều thiết cận, để các nhà có nhiệt-tâm về vấn-đề này, biết qua cái đại khái, cũng không phải là thừa vậy.

Nay thử hỏi nông-nghiệp ở nước ta, chẳng cần phải học lập, chẳng cần phải cải-lương, mặc muốn ra thế nào thì ra, thì cái trương-lai nông-nghiệp của nước ta sẽ thành ra một cái trạng-thái thế nào ?

Ta thử xem, đem một số thổ-địa diện-tích có hạn, mà nuôi số nhân-dân sinh nói về càng thì ai cũng có thể biết được rằng không có thể được. Nói về phần thổ-địa cao-sơn ở nước ta, thì chỉ có mấy lĩnh trung-châu nhỏ có phù-sa của sông Hồng-hà bồi đắp lên, từ xưa chỉ nay ta lợi dụng lắm đã đến hết rồi, không còn mở mang vào đâu nữa. Ngoài ra còn mong khai khẩn được nữa, chỉ trông ở miền thượng-du mà thôi. Nương miền đó hoặc nơi thì núi non chồng chất, hoặc nơi thì khe suối quanh co, ộ ồng gọi được bỏ để có mấy nơi, mà họ có chỗ giồng giọt được thì phần nhiều lại khó rào khó bổ nước nói. Và lại nông nghiệp nước ta vốn tin về sự kinh-nghiệm, chưa kinh-nghiệm thì chưa dám làm. Vì đó mà đất cày cấy giống giọt không mở mang ra mà sức sinh-sản càng ngày càng eo hẹp lại, quanh quẩn vào một nơi trung-châu mãi, thì tất có khi ruộng đất phải hết màu.

Vậy thì về phần ruộng đất thế tất phải cần mở mang cho rộng hơn, nhưng sự mở mang ta cần phải có tư-bản nhiều, nhân-công tối, thì mới mong sinh-sản được tăng-gia. Chỉ hiềm vì đời nay nghiệp công thương đều phát đạt, cũng vui nông-nghiệp cạnh-tranh, thì tư-bản với nhân-công lại chỉ xu-hướng về công-thương-nghiệp, không chịu theo nông-nghiệp là cớ làm sao ? Vì rằng đem tư-bản mà mưu nghiệp công thương thì được lợi hơn là làm nghiệp nông, đem nhân công mà dùng vào việc công thương thì vui hơn là làm nghiệp nông. Như vậy mà nay là muốn cho nghiệp nông được thịnh-đạt, cần phải làm sao cải-lương được nghiệp nông mà làm cho những tiền cải sẽ thu vào được thêm nhiều mới được.

Cái hiện-tình nông nghiệp ở nước ta nay sự cải lương ấy thực kíp nên giảng cầu. Vì nghiệp nông của ta hầu lâu chỉ nhờ về sự may rủi, tuy có những cái ảnh-hưởng thiên-nhiên sức người không biết cách đề phòng, như những khi nắng nỏi, lại lắt, sâu bọ cần hại và các các vật dịch-lệ, nỗ làm cho nông sản phải giảm bớt mà có khi phải thiệt hại cũng có. Ấy cũng vì không biết nông-học, cho nên cách kinh doanh không biết cải lương đó mà nên. Vậy nay xin lược thuật sáu điều trọng yếu trong các vấn-đề nông nghiệp của các nước văn minh Âu, Mỹ ngày nay, gọi là thêm chút tài-liệu khảo cứu trong khi ta muốn chấn-hưng nông nghiệp này.

(Còn nữa) S.B.

Hội-đồng kỷ-niệm đền Hùng-vương

Bản quán tiếp được của Hội-đồng kỷ-niệm đền Hùng-vương tờ lại cáo sau này :

Kính đạt,

Nguyên ở trên núi Hùng, thuộc về địa-phận làng Hy-cương, tỉnh Phú-thọ, có một ngôi lăng vua Hùng-vương ở bên cạnh đền thờ ngài, lưu truyền đã lâu ; đến bản-triều đời vua Tự-đức, có phong sắc chỉ dựng bia ở chỗ lăng ấy, đã khắc 3 chữ « *Hùng-vương lăng* » và có một câu đối rằng :

Văn lai dĩ sự tu vi sử,
Tế nhân như đỗ đạc mạnh thị.

Chữ viết thực là cổ-kính, không biết lưu truyền từ đời nào ?

Đến năm 1912, hội-đồng tỉnh Phú-thọ đã sửa sang xây lại, duy hiềm lăng xây không hợp lối cổ, và không giống như lăng tẩm các bực đế-vương; nay hội-đồng chúng tôi định sẽ sang lại, (không phải là rỡ ra xây lại, chỉ định xây đắp thêm vào trên nóc cùng chung-quanh mà thôi) và xây một lối đường, để đi xuống lăng.

Địa-thế chỗ lăng chật hẹp lắm, các ngài nào đã lên xem, thời chắc đã biết rõ ; vậy xin các ông nghĩ giúp, nên sửa sang lại thế nào ? cho giống lối cổ ? và hợp với kiểu lăng tẩm đế-vương ?

Một là xây đắp trên nóc cái nhà ở trên lăng, nên đắp tứ-linh ? hay là nên làm thế nào ?

Hai là những tường bao-lan nguyên trước đã xây ở chung-quanh lăng, thời hãy giữ nên xây lại thế nào ? Có nên đắp ký-lân, sư-tử ? hay là để như thế nào không ?

Ba là xây một đường xuống lăng thời có nên xây đắp một hai cái cửa ? mà kiểu cách thời nên xây thế nào ?

Ông nào nghĩ hộ, về kiểu giúp cho, thời xin gửi lên quan Tuần phủ Phú-thọ, rồi Hội-đồng chọn lấy những kiểu mà hợp thức hơn cả, để xây lại, và sẽ gửi biếu 3 giải : giải thứ nhất 15p.00, giải thứ nhì thời 10$.00, giải thứ ba thời 5p.00, gọi là tiền nhuận-bút ; ngài nào được giải thưởng, mà không muốn nhận tiền, lại đề cúng vào việc sửa lăng ấy, thời Hội-đồng xin sẽ ghi qui-hiệu phương danh vào bia, để lưu truyền về sau.

Vậy thời ông nào có lòng về giúp kiểu cho, thời xin lên xem lại địa-thế chỗ lăng, rồi về rõ cả thước tấc, chớ nào nên làm thế nào ? mà xin đề qui-hiệu phương danh và chỗ ở cho rõ ràng, gửi lên quan Tuần-phủ tỉnh Phú-thọ, trước ngày 31 Juin năm nay, để cho kịp đến tháng Juillet khởi công sửa lại, thời Hội-đồng chúng tôi lấy làm cảm ơn lắm.

Chúng tôi trộm nghĩ rằng : Nếu ông nào về giúp cho, thời công đức ấy là nhiều ! chứ tiền thưởng có là bao, xin lưu tâm đến việc thờ Tổ, mà nghĩ giúp cho. Nay kính đạt.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

VĂN UYỂN

Cảm xuân

(Tập Kiều)

Ngày xuân đã đẹp tình cờ,
Ngày xuân càng gió càng mưa càng nồng
Đêm xuân ai để cầm lòng,
Thưa hồng rậm lục đã chừng xuân qua.
Xuân lan thu các mặn mà,
Mười phần xuân có kém ba bốn phần.
Tiếc hoa những ngậm-ngùi xuân,
Lòng xuân phơi-phới chén xuân tàng-tàng.
Tiếc xuân một giấc mơ-màng [tàng
Trai tài gái sắc xuân đang vừa thôi.
Ngày xuân con én đưa thoi,
Cành xuân đã bẻ cho người chuyên tay.
Khóa buồng xuân để đợi ngày,
Xuân thu biết đã đổi thay mấy lần.
Còn ngờ giấc mộng đêm xuân,
Hoa xuân đương nhị ngày xuân còn dài.
Chúa xuân dành đã có nơi!

Tai-Nham, Đinh-gia-Thuyết

TỰ DO DIỄN ĐAN

Một sự rất cần cho con trẻ là phép vệ-sinh

Vệ-sinh có thể chia ra làm hai thứ : 1· Vệ-sinh về vật-chất ; 2· Vệ-sinh về tinh-thần. Thế nào là vệ-sinh về vật-chất ? — Vệ-sinh về vật-chất là gồm tất cả các cách ta phải theo mà ăn ở cho tránh khỏi những tật bệnh, mà hưởng hết tuổi trời. Thế nào là vệ-sinh về tinh-thần ? — Vệ-sinh về tinh-thần là tôm những cách giữ gìn cho đừng trẻ khỏi nhiễm những nết hư, tập quen những thói xấu, tức là phòng bị cho nó khỏi mắc phải bệnh về tinh-thần vậy.

Vệ-sinh về vật-chất. — Vệ-sinh về vật-chất hiện bây giờ, bất cứ là chốn thị-thành hay nơi thôn-giã, nhiều người đã hiểu, đã biết theo phép vệ-sinh là có ích lợi, nhưng nói qua ra đây, thiết tưởng cũng không phải là thừa. Vệ-sinh về vật-chất cần phải giữ gìn thân-thể cho sạch sẽ, quần áo thay giặt luôn, nằng lắm nằng rửa cho khỏi mắc phải bệnh ngoài da. Con trẻ hay ăn nồng thất thường, phải bắt ăn cho có chừng mực và ra bữa, chớ cho ăn vật, cho ăn những đồ sống hay ăn hoa quả còn xanh. Nhà cửa phải cho khô ráo và sạch sẽ, ban đêm phải cho nó ngủ ở chỗ thoáng khí chớ đừng cho ngủ buồng kín quá mà sinh bệnh. Con trẻ phải cho ngủ riêng, không nên cho ngủ chung với mẹ hoặc cha, vì thân-khí thở ra mà con trẻ hớp phải thì độc lắm. Con trẻ cần phải chạy nhảy chơi bời, vì có chạy nhảy vận-động luôn thì thân-thể mới khỏe mạnh, chân tay mới cứng cát, cỗ chơi bời nhiều thì mới phát ra được các năng-lực. Sự chơi cũng cần cho trẻ đạn sương, dạn nắng, quen nóng, quen lạnh, nhưng không nên cho, vì sự ham chơi dãi nắng dầm mưa quá mà sinh bệnh. Giữ gìn như thế thì thân-thể đứa trẻ được khỏe mạnh thì tinh-thần mới được minh-mẫn, có cho đi học hay cho tập nghề gì mới có thể làm việc được. Mà thật thế, xét như người nhớn khi có đi trời hay mới một thì công việc cũng muốn xếp cả, có phải làm lụng cũng là bắt-đắc-dĩ, huống chi như con trẻ trong mình yếu đuối thì còn muốn cử-động gì !

Vệ-sinh về tinh-thần. — Con trẻ còn bé tính nó vốn thực thà và hẳn hoi, người ta có thể vì như cái cây cải măng còn non, nốn cong được cong, nắn thẳng hóa thẳng. Nó lại hay bắt chước, mồm miệng bép xép, tay chân vận-động luôn, thấy ai nói câu gì, làm việc gì, nhất nhất đều theo mà nói, mà làm cho hệt cho đúng. Trời hãm-sinh cho con trẻ cái tính như thế, ta há lại không nên lợi-dụng cái tính ấy mà làm cho nó sau nhớn lên thành người có tư-cách ư! Ta thường hay có thói quen khi con trẻ còn bé nó có quấy khóc hay làm cách dọa nạt làm cho nó khiếp sợ để nó phải nín. Như thế cũng là không có vệ-sinh về tinh-thần, vì con trẻ còn bé, tinh-chất non nớt, hơi một tí thì sợ, dọa nạt như thế, sau nó nhớn lên thành ra người không có can đảm. Con trẻ hay bắt chước, hay nói theo, ta chớ nên cho nó nghe những lời thô tục và vô lễ, vì sợ nó tập nói quen miệng, nhớn lên khó chữa. Cha mẹ có răn mắng đấy tớ, không nên cho con trẻ nghe tiếng và chớ cho nó xem những đám cãi nhau, sợ nó tiêm quen sinh thói kiêu-ngạo. Khi hành-khất vào nhà, nếu là người tàn tật thì nên thương, mà đem bố thí ngay, chớ đừng làm ngơ, sợ con trẻ thấy cha mẹ như thế dần dần mất hoạ nhân từ đức hậu, nên là người sức lực lưỡi biếng mà mình không muốn cho, mặc nó nói chán mồm khắc ra, thì chớ nên cho con trẻ trông xem, sợ nó nhiễm thói bất-cổ liêm-sỉ. Những đám ẩu đả đánh nhau, máu mê đầm đìa, vỡ đầu xẻ tai, không nên cho con trẻ đến xem, sợ nó quen mắt lấy thế làm thường, sinh ra bạo ác. Con trẻ có đòi cái gì, nếu có thể cho được thì nên cho ngay, đừng lần lữa rồi lại không cho, sợ nó thấy cha mẹ nói đối nó lại bắt chước mà nói đối.

Khi con trẻ đúng tuổi học nên cho đi học ngay. Bây giờ ở khắp các nơi, nào chỗ kinh thành, nào chốn nhà quê, nào đồng phồn-hoa, nào nơi thôn-giã, đâu đâu nhà-nước cũng đều đặt trường dạy học. Các thầy đều là những người đã luyện tập sư-phạm đủ dạy cho con-trẻ trở nên người có tư-cách. Vậy những nhà có con trẻ, nên cho con đến trường công học tập, chớ đừng theo lối cựu-học ở nhà quê nữa mà có hại. Là tại làm sao ? Là vì phần nhiều các ông đồ không có sư-phạm, không tập nghề dạy học. Còn trẻ còn bé, trí thức chưa mở mang, lúc mới học vỡ lòng, thầy đã đem những sách hoang-đường, vi dụ như sách Tam hoàng, trong sách chép biết bao nhiêu là những điều huyền viển không thực ; nào bà Nữ-Oa rèn đá vá trời, họ Cung-công lấy đầu húc lở núi Bất-chu, nào người Hậu-Nghệ bắn mặt trời, v. v. Ấy chính những điều ấy nhiều ông thầy đã cho là không chắc có, thế mà cứ đem ra dạy trẻ thì còn mong bổ ích gì ! Con trẻ mới học vỡ lòng mà dạy như thế thì chẳng những không được ích gì, lại còn làm cho nó mất cả ý tin-thực nữa. Học-trò đi nhớn dù bé đã học bài nào tất phải học cho trơn ; hoặc hiểu nghĩa hoặc không, hễ cứ đọc được thuộc lòng không khỏi phạt. Nếu có đứa trẻ nào học không thuộc, hay có điều gì vô phép, ông thầy bắt ra cũng nọc, dùng roi vọt đập đánh, làm cho hết hồn hết vía, như thế đủ làm cho chí nhớ của nó sinh quẩn và mất cả cường-nghị nữa.

Khi ra ngoài đường, ta thường gặp biết bao nhiêu con trẻ thân thể gầy còm yếu đuối, da bủng mặt beo, ấy là không có vệ sinh về vật-chất ; lại thấy vô số những đứa xấc láo, hỗn lão hỗn hào, nói bậy nói bạ, chạy khắp đầu làng cuối phố, ấy là thiếu vệ-sinh về tinh-thần. Vậy muốn cho con trẻ nên người, phải cần có đủ cả hai thứ vệ-sinh ấy. Không có vệ-sinh về vật-chất thì sức lực không đủ không làm gì được ; không có vệ-sinh về tinh-thần thì sinh ra bư hỏng. Như thế thì về đường vệ-sinh, những nhà có con còn bé, há lại không nên cẩn thận lắm ru !

Nguyễn-đức-Tĩnh.

Dư luận Nam-kỳ

Căn học nghề buôn

Hiện nay, con nhà Nam ta đi nghề chống cảnh-tỉnh giục-giã đó nơi, phần đông đều có chút lòng thôn-thức, muốn cùng nhau tấn-bộ với đời. Bắt luận chốn thị-thành chỉ những thôn-quê xăng giã, ai có con đều muốn cho rõ ràng danh-phận. Vì vậy chẳng luận nghèo giàu, đều đua nhau dắt trẻ đến trường. Song cũng vì hai chữ « danh phận » ấy mà người Nam còn lắm nỗi sai lầm. Hỏi thử ra, ai đến trường mà chẳng mong ngày kia danh chói bằng vàng mà hưởng phẩn quyền cao lộc cả ? Ai chẳng mong cho làm quan cực phẩm triều-đình, dẫu lược g bồng bao nhiêu cũng mặc, miễn đặng tiếng một hồi, cũng đủ toại chí. Than ôi, vì sự nghĩ lầy mà cả bọn học-sinh ta tuy không tỏ nỗi cho ai, chớ trong lòng mỗi người đã riêng chọn một ngõi trong hàng quan-lại và nông tri nc-g nỗi đêm ngày cho mau đắc kỳ sở nguyện. Bởi thế, từ xưa trong từ dân, chữ SĨ đứng đầu, cũng là tại đó

Lấy theo tâm-lý mà luận ra thì người An-nam tánh hay bạc nhược thường thanh-nhàn, ít chịu tranh đua với đời nên một ngày hai bữa ăm no đã gọi đủ rồi. Vì vậy tuy làm quan, thường lương bổng không đủ dùng mà hàm đeo đuổi theo vì chắc mỗi tháng có đồng lương dự sẵn cho mình luôn, huống chi nghề quan-lại đã cho tiếng hư danh, đề đời đời, càng hợp ý người An-nam ta lắm, như vậy bảo đừng đua nhau ma đoạt lấy tước-quyền sao được.

Danh vọng ôi ! mi độc địa chi lắm thay, phỉnh phờ đến nỗi gần dắt lạc đường cả một xứ ta ! Cũng vì mi mà xưa nay cả nước Nam yêm liềm trong giấc xuân nồng. Những trang tài trí đều cheo đua vào hoạn-lộ, tất nhiên là bao nhiêu tâm trí mất bỏ cho nước Việt Nam ! Lâu dài thành tục, khó đổi nay mai. Nay dòm kỹ lại quanh mình phần làm « quan » nhiều lắm, các nghề kỹ-nghệ thương-mại it ai màng, vì ta thường gọi nghề làm quan là vinh nhất trên đời, trừ nghề ấy ra thì bao nhiêu nghề đều cho là hà hiện, nhơ nhuốc không đáng cho tay người nho-sĩ mo đến. Ấy cũng là một cái dấu-tích rõ ràng đủ chỉ rằng nhà Nam chưa lần bộ mấy, nên còn thủ-cựu.

Cách ít năm nay, nhà-nước Langsa mở đường giáo-hóa, lập các trường dạy đỗ con dân, nào là trường học chữ, học nghề, nào trường chánh-trị văn văn, mà có ý xem ít ai chịu cho con đến trường kỹ-nghệ, sau trước cũng nong nả việc làm quan, chẳng đỗi đề ngợ đường mới lối qua trường khác. Thấy đó đã rõ trừ ra ít kẻ thức-thời ngành mắt xem công-danh đáng ta kính phục đã đành, phần đông hãy còn thua sức vụng về hơn các xứ.

Về các nghề, cần nhứt có nghề buôn ta phải giũi mài cho lắm, vì nước nào về thương-trường không đặng nở nang thì rủi liệt đời đời. Nhiều nước cũng than phiền bề thương-mại kém sức, mà nước Nam ta lại càng tệ hơn nữa. Để vậy ánh ta it lo sửa sang việc nhà. Trường thương mại có sẵn đó mà học-trò thì lãi-rai lắm. Vậy trông mong về sau, càng ngày học-thức phải thông, đồng-bào ta càng lo liệu làm ăn, bỏ nghề quan-lại e sớm khuya tiếng hát tiếng đờn » như xưa nay vậy.

Trong nước mà có nhiều kẻ lo về thương-mại kỹ nghệ chừng nào thì mới mau mở mang chừng nấy, vì trong chư-nghề nào làm cho man phú thạnh nước nhà cho bằng kỹ-nghệ thương-mại. Song trông về sau học rộng thấy nhiều, đồng-bào ta cũng đi đến đó chẳng không, nhứt là thấy việc canh-tranh của chư-quốc nầy thì sau ta cũng nhiễm tinh ít nhiều mà canh cải thói xưa.

(N. K. K. T.) C. D.

VIỆC HANOI

Vô tuyến-điện — Vì trên không trung chuyển động dữ quá, cho nên vô tuyến-điện Bordeaux ngày hôm nay sở Vô tuyến Bạch-mai chưa nhận được.

Việc thông-tin với Long-châu.— Sở Điện-báo bá cáo rằng việc thông tin bằng thư từ và bằng điện-báo ở Lạng-sơn với Long-châu thì nay bị đình hoãn. Ngày nào thông tin được như cũ sẽ bá cáo sau.

Cuộc thi thơ — Cuộc thi thơ của cô Ngô thị-Quyên đến ngày 30 Avril vừa rồi là hết hạn. Các nhà có thơ thi cả nam-giới và nữ-giới cộng được 451 bài thơ. Trâu đề cuộc thơ này tuy rằng rộng mà thành ra khó. Vả hạn dùng ngũ gồm 8 câu thì lại càng thêm khó nữa, trừ phi những tay có học, đã trải nghề văn thơ, khó lòng viết nên bài được. Thế mà cuộc thi thơ này cũng nhộn nhịp xứ Bắc-kỳ, khắp trong mấy xứ như Trung-kỳ, Nam-kỳ và bên Laos cũng đều có thơ gởi về dự cuộc thi, xem thế thì đủ biết các nhà tài-nhân đã sẵn lòng hoan nghênh cả ; mà tấm lòng nhiệt-thành ấy cũng vì cuộc mua vui có nghĩa-lý, bà phải là chỉ vì một chục bạc nhuận-bút, hai cái khăn thêu của cô Ngô-thị-Quyên, và một chiếc ảnh phóng-đại của hiệu Thuỵ-ký mà thôi đâu. Cứ như vậy thì đáng lẽ bản-quán phải lập hội-đồng điểm-duyệt ngay mới phải, ngặt vì cô Ngô-thị-Quyên lại muốn rộng thêm hạn nữa, vậy bản-quán cũng xin chiều ý mà định đến ngày 15 Mai này là hết hạn. Và có muốn hoãn thêm ít ngày, cũng có lẽ phải, vì mới chiều hôm trước đây, bản-quán còn nhận được thơ ở bên Laos gởi về chắc là những nơi xa xôi còn có nơi chưa gởi kịp. Nay có mấy lời bá-cáo để các bạn làng văn biết cho.

Nước đèn. — Tối hôm nay có nước đèn, khởi hành từ trước của tòa Thương-chính đường bờ sông và qua những đường phố sau nay :

Đường France, Galliéni, Lanbarède Boilliot, Tràng-tiền, hàng Khay, hàng Trống, Pottier, đường Beauchamp, hàng Đào, hàng Ngang, hàng Buồm, hàng Đồng, phố Tiên-sịn, đường Bichot, chợ Đồng.

Hội đồng đề hình. — Phiên hội đồng đề hình hỏi các tội nhân can về việc Lạng-sơn thì đã nhất định vào ngày 10 Mai đề cho các luật sư có đủ thời giờ xem xét các tố tụng bút lục.

Chưa rõ hội-đồng phiên ấy họp tại đâu, ở tòa án thì không có đủ chỗ cho tất cả tội nhân nhiều lắm.

Tòa án Cai-trị. — Tòa án cai-trị đến sáng thứ tư 3 Mai sẽ họp tại tòa Thượng-thẩm đề hỏi các việc sau nầy :

Việc xin giảm thuế thổ cho hai làng tỉnh Phúc-yên trong năm 1921.

Việc MM. Boiu và Mollet xin giảm thuế thân.

Việc M. Péguenet kiện chính phủ Đông-pháp và chính-phủ bảo hộ.

Việc phòng Thương-mại Haiphong kiện chính-phủ Đông-pháp.

Việc M. Touzé kiện chính-phủ Đông-pháp.

Việc xin giảm thuế của mấy người ở Trung-kỳ trong năm 1921

Việc M. Ng-v-Ngu kiện chính-phủ Đông-pháp v. v..

Giấy bạc giả một đồng. — Quan lãnh-sự Pháp tại Bắc-hải và Đông-hưng có đệ trình quan Toàn quyền tờ sau nầy :

« Mấy hôm nay, thấy nhiều giấy bạc một đồng giả lưu hành tại Bắc-hải (Pakhoi). Các giấy đó làm hẳn còn thô lắm, thiếm-chức đã xét hỏi thì ra giấy đó là của mấy người Nhật-bản làm, mà do chiếc tàu *Faifang* của Anh đem vào bến nầy.

Thiếm-chức đã trình việc đó với chánh-phủ Trung-hoa đặng mà ngăn ngừa cái việc buôn trái phép ấy đi và trừng trị cho những kẻ làm giấy giả cùng những đứa đồng đẳng.

Vậy trong khoảng ít lâu, thiếm-chức thiết-tưởng nên cảnh riết những bọn thủy-thủ và hành-khách Trung-hoa đi các tàu chạy đường Hải-căng Haiphong, vì chắc là giấy giả đó bọn họ đem lưu hành. Cho được tiện việc truy cứu, thì thiếm-chức xin ngài gởi ngay cho các thứ giấy giả đã lưu-hành trong mấy năm, vì chính-phủ Trung-hoa xem ra có lòng giúp thiếm cước trong việc truy-cứu ấy lắm. »

CÓ NHÀ VÀ CÓ ĐẤT BÁN

Hỏi ở phố Bông-Khánh; số 33

3736

Hội Trí Trí. — Đến tối thứ năm 4 Mai nỗi 8 giờ, hội Trí-tri lại họp để bầu lại mấy chức trị-sự sau nầy mà trong kỳ trước, số phiếu bầu chưa họp lệ.

2 ông phó hội trưởng 1 ông phó thư-ký, 1 ông phó thủ quĩ, 1 ông đốc-học các lớp thành-chung, 1 ông đốc-học các lớp sơ-đẳng. 1 ông thủ thư, 1 ông phó thủ thư, 2 ông kiểm-sát.

Hội bảo-trợ trẻ - con vô thừa nhận — Ngày 21 Avril quan Thống-sứ đã ký nghị-định duyệt y điều-lệ hội Bảo-trợ trẻ con Annam vô thừa nhận (Société de protection des enfants Annamites).

Lối chữ viết tắt. — M Võ-liễn-Sán giáo-sư trường bảo hộ nguyện có soạn ra một quyển dạy phép viết tắt chữ quốc ngữ (sténographie) thì nay vừa được Tiệp-kỳ hội (Institut sténographie) ở bên Pháp cử làm đại biểu của hội ấy tại Bắc-kỳ.

Tiệp-kỳ hội vốn là một hội đã được chỉ-dụ quan Giám-quốc công nhận cho là một hội công-ích, mục-đích của hội ấy là đề truyền bá phép viết tắt, bằng sách vở tân văn, và mở các lớp học, diễn thuyết, văn văn.

Trường Trương-minh-Sanh — Vì lẽm lòng nhiệt-thành đối với việc giáo-dục của bọn thiếu-niên ta, nên ông Trương-minh-Sanh định đến ngày 15 Mai nầy lại mở thêm một lớp học tối nữa, dạy toán Pháp-văn, kế-toán, đánh máy, cho những người học có thể thi *Secrétaire dactylographe* ở các tòa, các sở nhà buôn được.

Chương-trình học như sau nầy :

1· *Composition française ;*
2· *Explication française ;*
3· *Correspondance commerciale et administrative .*
4· *Dactylographie et pratique des services ;*
5· *Mathématiques ;*
6· *Connaissances générales.*

Mỗi tuần-lễ dạy bốn buổi, mỗi buổi hai giờ.

Lớp nầy mở ra là cốt ý để dạy giúp cho những người nghèo, chớ không lấy tiền.

Ai muốn học, xin bắt đầu gởi giấy đến trường Trương-minh-Sanh ngay từ hôm nay.

* * *

Đến 1er Mai nầy, trường Trương-minh-Sanh sẽ mở một kỳ thi lấy thêm bốn thầy giáo dạy lớp nhì và lớp nhất.

Ai muốn ứng thí xin gởi đơn đến 30 Avril là hết hạn. 3247

Trường Thể dục. — Sáng hôm chủ nhật 30 Avr.l,quan Tuuot, nguyên Khâm-sứ Trung-kỳ đến thăm trường Thể-dục. Ngài đến từ 8 giờ rưỡi mãi đến 10 giờ mới từ biệt Ngài đi xem xét khắp mọi nơi, tác bẩy giờ có đến ngoại ba trăm học-sinh luyện tập : ông Trịnh-văn-Hợi và ba ông giáo-sư Tây mỗi ông dạy một toán Ngài khen nhà trường chỉnh đốn, khen ông Đốc và các ông coi công việc trường đã vì con em Nam-Việt, không quản ngại khó nhọc mà sáng lập ra trường nầy. Ngài nói : các ông giáo Tây, Nam chịu khó dạy và xem ra học-trò tập tành có ý vui thích và nhiều người vẹm vỡ trông đẹp đẽ lắm. Ngài chúc cho trường một ngày một thịnh vượng và mong cho người Nam ta, như thể-dục và vệ-sinh mọ ngày kia sẽ trở nên một dân-tộc mạnh mẽ và đủ sức lực để gánh các công việc nặng nề trong thời buổi cạnh-tranh nầy cũng như một người Âu Mỹ vậy. Sau ngài hứa cùng ông Đốc rằng : ngài sẽ hết sức giúp cho nhà trường được thịnh vượng hơn lên.

Một vị qui-quan lão thành lưu lâm đến vẫn-đề thể dục cho ta, ta khá lấy làm mong lắm. Mà ta không nên cho

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai).

No 18

TRUYỆN

MƯỜI NĂM VỀ SAU

(Dix ans plus tard)

tức là truyện

(Ba-la-gia-luân Tử-tước)

Soạn-giả : Alexandre Dumas
Dịch-giả : Nguyễn-Hải

Ấy các ông hoàng bà chúa là như thế đó, mà chư thần trên thiên đàng cũng đều như thế cả. Hai vị nữ-thần *Bi-an* và *Vệ-nữ sĩ* ngồi trên bàn của chúa thần *Du-bi tề*, ăn những cơm tiên rượu thánh, mà có hệ gì đến những sắc đẹp dưới phàm trần thì hẳn cũng nói xấu nàng *Án-miên* và nàng *I-ô* như thế. May sao *Lô-ỷ* tiêu-thư lại cúi đầu xuống thấp quá, nên không nghe thấy những lời nói của Đức-bà, không trông thấy cái mỉm cười của thiếu-đế. Quả thế, tội nghiệp cho cô bé, con người thanh tao có một, trong bầy nhiêu chị em chỉ một mình cô biết nghĩ đến mà mặc cái áo trắng ngày thường ; nên tấm lòng trinh-bạch ấy, để cảm những sự đau đớn, mà lại bị những lời độc-địa của Đức-bà, cái mỉm cười ích kỷ mà lạnh lùng của thiếu-đế chạm phải, thì có lẽ cô bé chết ngay đi được. Mà chính cô *Mông-ta-lê*, cô tài nghỉ kế đã mau, chính cô *Mông-ta-lê* hẳn cũng không cố gọi cho bạn hồi tỉnh lại, vì cái dở dáng nó có thể làm chết được cả cái đẹp. Nhưng may sao, *Lô-ỷ* tiêu-thư tai đang b, mắt đang lóa, nên không trông thấy gì, không nghe thấy gì cả ; mà ghà vua thì vẫn chú-ý đến câu chuyện của *Mã* giáo-chủ và Đức-ông đang nói dở với nhau, nhà vua lại vội quay về phía ấy. Nhà vua quay lại, vừa kịp lúc *Mã* giáo-chủ nói nốt câu :

— Cháu *Ma-ri*, cũng đi với hai chị chán đến *Bu ai*. Ngủ-hạ cho ba chán nó đi theo bên bờ bên kia sông *Loa*, và cứ như lời ngủ-hạ truyền cho ba chán, nếu ngủ-hạ tỉnh không lầm, thì đến mai chúng nó sẽ đến ngay thành phố *Ba-loa*.

Nhưng lời ấy nói ra rất khéo, dẫn đo từng tiếng, giọng nói thật vững vàng, định ý cho lọt được đến tai người, Đức-ông *Gia-li-ô Mã-đa li-ni* quả là tên hát hội tài tình nhất trong thế-giới. Thành ra những lời nói ấy đi thẳng vào trái tâm thiếu-đế. Giáo-chủ nghe tiếng giấy thiếu-đế đến gần chỉ quay đầu lại để thấy kết quả ngay trên mặt nhà vua ; long nhan bấy giờ hồng hồng đó. Nhưng cái bi-thuật ấy có gì là lạ ? Giáo-chủ đã đem cái cách làu cá riêng của mình mà chống chế được với hết thảy các nhà chính-trị Âu châu đã hai mươi năm trời nay có lẻ.

Bấy giờ ngẫm thấy mấy lời nói cuối cùng thì dường như thiếu đề bị một mũi tên thuốc xuyên qua ngực. Thiếu đế không đứng yên một chỗ nữa, mà rồng ngo ngác, như dại như ngây, nhìn quanh khắp cả. Tuiếu-đế đưa mắt hỏi ý mẹ đến hai mươi lượt, nhưng Hoàng-thái-hậu đang mải tiếp chuyện Đức-bà, và *Mã* giáo-chủ lại đưa mắt cảm chừng, nên Thái-hậu cứ làm như không hiểu ý con

Từ đó, âm-nhạc, hoa, đèn đuốc, sắc đẹp, vua *Lô-ỷ* thập-tứ lấy làm vô vị hết. Nhà vua cần mời kể đến trăm lần, hết ruồi tay lại cọ chân, như một đứa trẻ bết dạy, tuỳ-không dám ngáp dài, nhưng cũng làm hết cách để tỏ lòng mình chán nản : nhà vua, lại đưa mắt vào lạy mẹ với quân-sư lần nữa mà không lịch lợi gì, nhà vua mới đưa con mắt thất vọng ấy nhìn ra ngoài cửa, ngửa là ra cái chỗ tự do.

Ngoài cửa đó, thiếu-đế trông thấy một bộ mặt tựa vào khuôn cửa, coi thật rõ rệt. Cái bộ mặt ấy coi rất chững, màu da xám xịt, mái dài, mắt nhìn không chớp mà đỏ bão-quang, tóc hoa dâm dài, bộ râu mép còn đen, thật là một lối đẹp riêng của nhà binh. miệng giáp đồng ở ngực bóng hơn gương soi, bao nhiêu anh sang ở ngoài rọi vào đó lại hắt ra ngoài như chớp nhoáng. Viên quan võ này đội cái mũ xám, cầm long đỏ, đủ rõ là đứng đó vì việc phải đứng, chớ không phải để vui chơi. Vì đủ có phải là một vị triều-thần hơn là một nhà binh lính, thì viên võ-tướng đã cầm mũ ở tay, vì muốn vui chơi bao giờ cũng phải chịu thiệt mất điều gì. Điều này mới lại càng tỏ ra rằng viên võ tướng có việc phải đứng đó : viên võ-tướng hai tay khoanh tròn đứng đó mà trong nom-sân sóc, nhưng sự vui chơi với những điều chán nản trong đám hội đó, mà rõ ra ý nhưng-nhưng không có thể thiết không có thích riêng một sự gì hết thảy. Võ-tướng giống như một nhà hiền triết mà tất cả những tay lão tốt đến như thế cả ; dường như những điều chán nản võ-tướng lại càng hiền thấu hơn những sự vui chơi ; nhưng lại ưa chuộng sự vui chơi mà biết cách bỏ được điều chán nản.

Ta đã nói rằng võ-tướng đứng lựa lưng vào cái khuôn cửa chạm. Võ-tướng thỉnh thoảng vừa gặp cái cặp mắt buồn rầu mệt nhọc của nhà vua. Xem như cặp mắt viên võ-tướng không phải mới gặp cặp mắt nhà vua lần nầy lần nữa, mà lại đương như đọc thấu được hết ý nghĩa trong đáy sâu, vì vị võ-tướng vừa thấy cái vẻ mặt vua *Lô-ỷ* thập-tứ trên cái vẻ mặt ấy vỡ tướng đã được được hết những sự trong lòng nghĩa là điều chán nản.

Cái ý muốn đi ra mà còn nhứt nhát ; võ tướng hiểu ngay rằng mình phải giúp cho nhà vua, nhà vua tay chẳng gọi đến, nhưng việc này mình cũng cư lam ; thế rồi, hăng-hái như đang khiển ky-binh trong một ngày đại trận, võ-tướng lên giọng vang-lừng mà thét rằng :

— Quân đâu, bộ giá !

Mấy tiếng ấy như sấm vang, làm lắp cả phường nhạc, tiếng ca hát, tiếng thì thào nói chuyện ; giáo-chủ và thái-hậu ngoc nhiên như thiếu-đế. Vua *Lô-ỷ* thập-tứ, mặt tái nhưng quả quyết, được cái trí khôn hoạt bắt của viên võ-tướng Ngự-lâm chống đỡ, xuất khẩu rõ như ý của chính mà truyền ra cái lệnh ấy, nhà vua bèn đứng dậy đi một bước ra cửa. Thái hậu rằng : . — Con đã đi đấy ư, con ?

Giáo-chủ thì chỉ đưa mắt nhìn. Cái nhìn ấy vì chỉ không sâu sắc quá thì cũng có vẻ ngợi-ngẫn. Nhà vua thưa rằng :

— Dạ, thưa Mẫu-hậu, con hơi mệt mỏi, và tôi nay con muốn viết.

Trên mép giáo-chủ có một cái mỉm cười. Giáo-chủ gật đầu đường như cho phép nhà vua ra. Đức-ông với Đức-bà với vàng truyền lệnh cho mấy vị võ-tướng ở đó. Nhà vua chào rồi đi qua phòng mà ra cửa. Ở ngoài cửa, một hàng hai chục Ngự-lâm pháo-thủ đứng chờ Hoàng-thượng. Bấy hàng viên võ-tướng đứng ngay người tuổi gươm ra. Nhà vua ngự qua, người trong phòng còn đứng kiễng chân mà nhìn theo nữa. Mười tên Ngự-lâm rẽ người ngoài phòng ngoài và dưới bậc hiên để lấy chỗ nhà vua đi. Mười tên nữa thì đi sau nhà vua và Đức-ông mà phò giá. Đức-ông muốn tiễn nhà vua đến tận phòng riêng. Những người phần việc theo sau. Đến phòng riêng để nhà vua nghỉ, *Ngọc-tôn* quốc-công đã tiếp trẩm

— Tạ thoàng-thượng, Hoàng-thượng ban phúc cho nhà này vậy, thật là không xứng đáng để tiếp rước long-giá

Nhà vua phán :

— Ba tạ quốc-công đã tiếp trẩm một cách thân-mật thường này.



ĐỒNG-HỒ VỎ KẼN

BẢO HÀNH 5 NĂM

Máy chạy tốt nhất hạng

Có cả đồng deo tay bằng giá rất đẹp

Mặt có đèn sáng về đêm đọc giờ được dễ dàng

Giá . . . . . 5 $ 75

BÁN Ở HIỆU :

A. PERROUD (Nhà xanh)

39, Pho Paul Bert. — HANOI

2009

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các qui-khách xem báo thấy có đăng các-bạch của bản-hiệu đèn khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhỏ mỏ làm ra không đỏi được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài từ rầy đã có lòng chiếu-cố đến bản hiệu thì xin nhận rõ :

• Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đồng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Trang-tiền, số nhà 54 Hanoi.

Nay kính,

Ed. MONTÈS,

54, Rue Paul Bert Hanoi.

HỎI KẺ PHẢI ĐAU

Này hỡi các người Nam-Việt phải đau ngực, phải ngộ lạnh, phải đau khi quản mà đã chữa thuốc không phải dường, hoặc là đã khỏng chữa chút nào cả, này hỡi những người phải đau khi quản đã sinh niên, hoặc phải đau ở phổi ; này hỡi các người phải nóng lao, nay tôi khuyên các người nên chữa ngay đi.

Bệnh đau phổi, trước kia tôi đã bảo là một bệnh ghê gớm, vì bệnh ấy là một bệnh truyền từ nhuyễn tên. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả một đời người sau nầy không sống được bao nhiêu và phần nhiều không sinh đẻ được.

Lời tôi nói đây quan trọng thế nào các người cũ biết không ? Nếu có bệnh mà không chữa đi, thì trong 10 năm, hoặc 100 năm nữa giống Nam-Việt tiêu diệt mất, vì người có bệnh lao thì sinh ra những con cái phần nhiều không sống được. Người có bệnh lao mà có thể sinh con để sống, thì chỉ sinh con cái yếu ớt, gầy mòn mãi.

Hỡi người Nam Việt, nên các người không chuẩn, giống Nam Việt lao mòn đi, nên các người khoẻ mạnh giống Nam Việt theo đó đi, thì chữa bệnh đi mới được.

Vậy có việc thuốc nào hiệu nào chỉ MONTÈS nổ ở Paul Bert Hanoi mà bết mạnh mới lợ BRONCHOSERUM giá là 9 hào. Sáng và chiều trước khi ăn cơm, tối uống một thìa súp, uống một lợ, thì bệnh ngực đỡ hết đau.

BRONCHOSERUM

Một lọ . . . . . 0 $ 90

Rượu Tonique Tonkinois vừa bổ, vừa ngon

Giá một chai . . . . . 2 $ 25

DẦU GAN CÁ THU

Một lít. . . . . 12 $ 00

Bộ từ 1 $ 90 đến 2 $ 00 (tùy theo giá lục kho Nhà-nước lên xuống)

Thuốc chữa bệnh hen rất thần-hiệu

(SIROP N)

Một chai . . . . . 1 $ 60

Thuốc viên bổ huyết « Pilules Pinck »

Một lọ . . . . . 4 f. 45

Bộ 6 $ 70 đến 6 $ 80

Sáu lọ . . . . . 24 f. 50

Bộ 3 $ 90 đến 4 $ 00

Thuốc nước bổ huyết « LE PEPTO KOLA ROBIN »

Một lọ . . . . . 11 f. 50

Bộ 1 $ 70 đến 1 $ 80

LE SIROP D'HÉMOGLOBINE BYLA

Thuốc (máu-bổ) bổ huyết

Một lọ . . . . . 11 f. 40

Bộ 1 $ 80 đến 1 $ 90

CACHETS ANTIGRIPPES

Trị bệnh sốt dịch : như bệnh grippe bệnh cảm, về mùa hay thường hay hại người : hết là bệnh grippe, nhiều người phải chỉ trong vài ngày thì chết.

Ai có người phải bệnh ấy nên đến bản-hiệu mua 3 viên thuốc antigrippes. Thuốc nầy rất thần hiệu đã cứu vô số người ai cũng biết tiếng.

Giá bán mỗi viên một hào

Cách dùng : cách 3 giờ đồng-hồ nếu một viên rồi nếu ngực rõ nóng, đắp chăn cho ra mồ hôi. Hễ càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn cho chóng ra mồ hôi thì uống rõ nhiều nước nóng và ở người cho nóng đun thì phải trong 24 giờ là khỏi.

Bào chế MONTÈS, 54, phố Paul-Bert, Hanoi

BÁ CÁO VIỆC R.ĂNG

Bản quán mỗi ra mục nay, đã đăng những lời bá-cáo về việc răng, giá đăng mỗi lần tiếp việc, cả cả thảy 1$. Phàm những việc đăng ở mục nầy, ai kỳ tên, người ấy nhận trách-nhiệm, các bản-quán không biết thực hư làm sao cả.

Tôi có thân-mẫu, 72 tuổi, quê ở Từ sơn, hôm mồng năm tháng ba Annam đi lễ Phủ-giầy, xong mồng bảy các bà cùng đi đều sang chùa Dương, Thân-mẫu tôi ra về một mình, chiều mồng chín các bà ở chùa về, thì mới biết thân-mẫu tôi lạc anh em tôi chưa đường người tìm đã rất công, kẻ tìm trẻ ở bộ, đều không được tin tức gì cả. Vậy xin đăng bá nào biết hoặc thấy đau yêu, mọ lòng thương đem về nuôi, hoặc là bị cảm chết, lấy bộ nơi nào, mỗ lòng làm phúc gửi tin cho tôi biết anh em chúng tôi xin đến lạy và đền ơn.

Nay kính :

Đào Xuân-Tiến.

69, Rue des Médicaments n° 69 Hanoi, 3252

Cuộc sổ số giúp hội bảo trợ trẻ con Tây-lai vô thừa nhận — Ngày hôm qua, hội đồng tổ chức cuộc sổ số lấy tiền giúp hội bảo-trợ trẻ con Tây-lai vô thừa nhận đã rút số lấy giải. Những số được giải ấy nhiều lắm, vậy đến kỳ báo ngày mai, bản quán sẽ đăng hết.

Một việc đáng khen. — Hôm thứ sáu là ngày 29 Avril 1922 tôi có việc đi Hanoi, chuyến xe lửa thứ ba, khi tới ga Hương-canh thì có một người nhà-quê bước lên trông ra đàng ồm-o và xanh xao quá, người ấy vừa thở vừa than rằng : khốn nạn cho tôi đau quá, nếu vào nhà thương quan đốc-tờ chữa được cho thì thực là sự may cho tôi quá, tôi lo mãi mới được một suất tiền tàu đi, còn lúc về thì làm thế nào. Vừa nói vừa ra dáng ân-sầu, trông rất nên bi thảm, và hỏi thăm một người dân ông ngồi bên cạnh rằng nhà thương ở về phía nào để biết lối mà hỏi thăm. Thì thấy người dân ông kia trả lời rằng : bệnh này khó chữa lắm (không hiểu người ấy là thầy lang hay sao mà đám đoán phỏng chừng như vậy). May ngay lúc bấy giờ có một người con gái trạc độ ngoài mười tuổi, người nói giọng giống cao trông ra dáng con nhà khuê-các, ở hạng ba đi xuống đương nói chuyện với một người dân-bà khác, nghe như người dân-bà này đang đem những lời than thở của người ốm kia nói cho cô thiếu-niên nghe thì cô thiếu-niên tỏ ra ý thương tình, quay ngay lại bảo người ốm kia rằng : về đến ga, tôi sẽ thuê xe đưa bác vào nhà thương. và tôi sẽ cho bác một suất tiền tàu để khi khỏi bác về, bác không phải lo ngại điều gì. Người ốm nghe thấy vậy mừng rỡ và tỏ ra ý cảm ơn. Tôi là người ngồi cùng toa, tôi cũng mừng thay cho người ốm kia may đã gặp được người nữ-lưu nhân-đức.

Nhân tôi muốn biết danh tính người nữ-lưu nhân-đức ấy nên đám hỏi người dân bà vừa tiếp chuyện với cô thiếu-niên lúc nãy thì người dân bà ấy nói rằng cô ấy nguyên là người ở một làng thuộc về tỉnh Vĩnh-yên và nghe như cô ấy cũng đi dạy học thì phải. Nguyên tôi thấy cô còn thiếu-niên mà có đã có lòng thương người như vậy, nên tôi hỏi danh tính cô để tỏ mấy lời lặng khen cô.

Một người đi tàu lại cảo

Thưởng hàm vì công thải — M Lệ-đoàn-Kỳ quán làng Đại-mão-trung, tổng Thượng-mão phủ Thuận-thành (Bắc-ninh) được thưởng tùng cửu phẩm văn giai vì đã có công trong cuộc công-thải.

Ngạch thừa phái — M. Bùi-nguyên-Qui thừa phái hạng nhì tại châu Thạch-an (Cao-bằng) nay đổi đi Lai-châu.

Ngạch tuần-cảnh. — Các cụn bi-h có tên sau nầy được bổ làm lính tuần cảnh tỉnh huyện-quang lương mỗi năm là 144 đồng.

Hoàng văn-Bình, Ng.-văn- Canh Bùi-văn-Bình, Ng.-văn-Cửu Trần-văn-Tiết.

Hàng võ ban. — Các viên đội có tên sau nầy đều được thưởng hàm trong võ ban kể từ ngày thôi tòng binh.

Phó quản cơ

M. Đỗ-Thọ.

Tinh binh chánh đội trưởng suất đội:

MM. Lê văn-Lạc, Long-văn-Tân Ng.-văn-Cang, Trương - văn- Thêm, Ng.-văn-Sinh, Nguyễn-văn-Kỳ, Phạm văn-Mưu, Ia-văn-Dương.

Chanh đội trưởng suất đội :

MM. Ng.-văn-Thụy, Hoàng- văn Dung, Lưu-khắc Dan.

Chánh bát phẩm đội trưởng :

M Lê-văn Quynh.

Mông thưởng. — M Lưu-Văn, quản làng Lai xá, huyện Đan-phượng (Hà đông) chủ hiệu đệt vải Khánh-vân lại làng Ngọc-Hà (Hanoi) mới mông thưởng tùng cửa phẩm văn-giai (9-2).

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Ăn cắp ở tàu — Khi tàu *Talkoowan-zi* đỗ bến Hongay để lấy than xuống tàu thì bị mất cắp một miếng đa ở máy bể thôi, thành ra máy lấy không chạy được nữa.

Hủy hạt kíp. - Có 54 cái hạt kíp thầy ở quãng đất bỏ không bên Hạ-lý thì đã đem nộp sở Pháo-thủ để hủy đi.

Ngựa lồng. — Hôm thứ sáu, hồi 4 giờ 15 chiều, một cái xe ngựa chở thùng rượu không. khi đi đến đầu ngã ba đường France thì gặp xe bò đi đến, con ngựa sợ thành ra lồng chạy tế đến phố Marseille đâm lên bờ hè và làm hư hỏng một cái cột rào xe bị hư hỏng một ít, song không việc gì đến người cả.

Bọn cướp ở Thượng - lý. — Những đứa hung thủ mà hôm nọ đang đêm vào cướp nhà một người dân bà góa ở Thượng-lý thì nay đã bắt được 15 đứa.

Mất cắp. — Ông chủ hàng cơm *Europe* đi thưa tại Cảm rằng bị kẻ cắp lấy mất 131 đồng.

HÀ-ĐÔNG

Một việc đáng mừng mà chưa được mãn nguyện. — Trong làng Xuân-lão kể từ khi nhờ ơn chánh-phủ Bảo-hộ bỏ thầy giáo Pháp-Việt về dạy học đến giờ trong đám làng ai nấy đều có lòng nhiệt thành về việc học-hành, nên đều cho con em ra học-đường học thật là đông đúc lắm, chắc sau nầy dân làng ta sẽ được trông thấy cái hiệu-quả về sự học-thuật đấy. Nhưng đó còn là một sự giáo-dục, đến như sự thể-dục thì vẫn còn khiếm khuyết.

Đến bây giờ lại nhờ được mấy ông hào-trưởng trong làng đều có học-thức, có lòng nhiệt-thành về văn-đề bảo tồn chủng-tộc, nên có lập ra một nơi để làm chỗ đá bóng, cho học-trò trong ngày thứ năm và ngày chủ-nhật.

Nguyên ngày tháng giêng vừa rồi, các ông hội-đồng, ông chánh-tổng, ông lý-trưởng, và ông thư-ký trong làng, có bàn lập ra một khu đất, gọi là vườn đá bóng rộng ước chừng độ 100 thước vuông lấy cỏ lát cỏ và đổ cát lấp cả, trông thiệt là sạch sẽ xinh đẹp và vuông vắn lắm, cứ đến ngày chủ-nhật thì ông giáo-sư mang cả học-trò đến đấy và ông lý-trưởng phó-lý cùng mấy ông hội-đồng đều họp đấy để xem học trò đá bóng, thật là vui vẻ lắm. Không những học-trò mà thôi đâu, mà các ông có cho cả các nhân-dân trong làng cứ từ 20 tuổi trở xuống đều không học nhưng cũng được dự cuộc đá bóng ấy.

Như thế thực là được cả tri-dục và thể-dục nữa mà lại trừ được cái bệnh thâm căn cố đế nó lưu cửu đã mấy đời nay. Các ông nghĩ ra và làm nên một việc này thực là hoàn-toàn chu-đáo lắm ; nhưng ai đã chắc rằng một việc dâng mưng mà đã được mãn nguyện đâu. Trừ được cái bệnh này còn là một bệnh truyền-nhiễm của các bệnh hạ-lưu, còn như bệnh truyền nhiễm mạnh mẽ hơn của các bệnh thượng-lưu, trung-lưu, thì các ông định nghĩ thế nào, xưởng các ông cũng nên họp nội đồng lại mà bàn bạc xem có cách gì tôi hơn là cách tiêu-khiển với quân bài là bạc thì hơn không ? Vậy làng ta bây giờ cũng là một làng văn-hiến xưa nay, và lại là một làng mới cải lương mà đề cô-trị như thế thì tưởng không nên lắm. Vậy các ông hào-trưởng trong làng nghĩ sao ? Mong lắm !

Vân-nhàn-hượng, lai cảo.

BẮC-NINH

Về qui quốc — Đề thứ ba nay M Queenn là chủ Kho-bạc Bắc-ninh về qui quốc nghỉ. Sang nhờ thứ hai đã có quan chủ Khe-bạc Chapuzot ở Quảng-yên đến nhận việc.

Me mìn thổi bùa mê. — Hồi 4 giờ rưỡi, chiều hôm kia, một đứa con gái người tỉnh lên 8 tuổi lại đeo khuyên vàng, có đeo vòng bạc đi chơi phố, mẹ mìn trông thấy thổi ngay bùa mê dải lên cánh đồng làng Niêm lột cả khuyên vàng và vòng bạc rồi trốn mất, khi con nó lấy khỏi mê thì đi bơ vơ ở cánh đồng mà khóc, may sao lại gặp người quen đưa về giả bố mẹ nó.

Cướp. - Đêm hôm 29 ta vừa rồi, về hồi 2 giờ, một nhà ở làng Nghi-vệ thuộc huyện Tiên-du bị một bọn cướp vào lấy những đồ đạc, ước chừng ba bốn chục đồng.

Mưa đá. Hồi 2 giờ rưỡi đêm hôm qua ở Bắc-ninh có mưa đá. Nhà quê miền nào phải mưa đá thì mau-mỡ và lúa mà trồng chừng hại nhiều.

NAM-ĐỊNH

Khánh thành đền Thiên - quan và chùa Nam. — Nhân dịp khánh-thành đền Tiên-quan ở phố Tả-trưởng và chùa Nam thuộc làng Năng-tĩnh, nên hai nơi ấy mở hội rất là vui vẻ.

Vài ba hôm nay, người đến lễ bái đông lắm.

Vui nhất là mấy điệm tổ-tôm, điếm nào cũng trang hoàng rất là lịch sự, nào treo đèn, nào kết hoa, nào có tam-tài bay phấp phới.

Người đến thưởng cuộc vui này cũng lắm : có người làm việc quan, có người buôn bán, có cả đĩa, có người võ nghệ, v..v. Lại lắm điều có cả các bà thường vẫn tự coi mình là bực thượng lưu ngồi lẫn với cả các ông, mà những ông ấy chẳng phải là phu-quân chính-hiệu.

Có kẻ nói rằng, cuộc tổ-tôm điếm này mà lập nên là cốt để chi-chuẩn. chỉ đánh đổ con cờ tiêu khiển mà thôi chớ không có ý bắc lột gì nhau cả ; song lại có người bảo hợ sát phạt nhau rất dữ mà những người sáng lập lên chính là có ý nhân việc thần thánh mà kiếm chút lợi riêng.

Trong hai đường ấy, các ngài thử nghĩ xem đường nào là đáng nhỉ ?

Phát hỏa. — Hồi 10 giờ rưỡi đêm hôm thứ sáu vừa rồi phát hỏa lại một nhà kia ở phố Đền-thờ. Cháy mất một cái nhà lá thôi, các nhà bên cạnh nhải kéo đỗ xuống mới tắt được lửa. Không thiệt mấy tí và cũng không bé gì đến người cả.

VIỆC KINH-ĐÔ

Ông thần Cờ và ông thần Chày. — Ách vẫn hèm nay ở lối đường Gia-hội mới xảy ra một việc rất buồn cười, cũng bởi một mội dị-đoan còn mê muội.

Số là một phường hát kia mới đến hát tại Huế hơn một tháng nay, hôm kia một người bạn hát đau bụng rất dữ-dội bỗng nhiên một người cũng một phường ấy, tay cầm lá cờ miệng la hét, chân nhảy vọt, chạy vào trong một cái am lấy cái cờ đánh vào gốc cây, tế ai ngờ mới bổ trên lên cây hai lá rồi lại nhảy vào nhà một người ở gần am ấy, trước còn chạy quanh vườn hái lá sau lại vào trong nhà đi đứng một cách rất tự do, chui vào cả buồng the kêu rằng đi kiếm thuốc để cứu người mắc bệnh, và lại những người chạy theo đến sợ hãi mà bảo rằng ông thần Cờ ấy là một vị rất hiền lành có phép lạ cứu dân độ thế cho nên chẳng ai dám ngăn trở phải để cho ông tự do hành động. chỉ-nhà đi không bằng lòng cũng phải chịu làm thinh, một hồi ông thần Cờ trở về đem lá cho bệnh thời bệnh lành. Lại một hồi nữa một người ở trong nhà hỏi nhỡ mà ông thần Cờ vào cũng lên đồng tay cầm một cái chày rồi to vừa chạy vừa múa sau theo hơn mười người khẩn ảo chỉnh tề theo sau vái lạy. Ông thần Chày ấy chạy thẳng vào nhà trọ của phòng lấy chày đánh vỡ cả những cái trạp bát a phiện của bọn hái ấy đánh vỡ tung tung, mãi sau lễ ấy xy thiệt hại, mới hồi thần Chày tìm vị gì, xin chỉ rõ ; thần bảo rằng tìm một cả gừng khỏ, thời bọn ấy xưng rằng không có, nhưng thần cũng đã dặp vỡ được vài cái trạp rồi. Ấy cũng đã trả thù lúc nãy thầy Cờ vào quấy nhiễu ở nhà kia, tưởng rằng ông thần Chày nấy cốt lên mà đi trả thù sự quấy nhiễu lúc nãy chớ không phải là đi kiếm thuốc vậy. Hôm ấy người đi xem đông như hội mà ai nấy lấy làm một sự dị đoan rất buồn cười, mà đều cho rằng ông thần Chày nấy là một điều giả trá, còn ông thần Cờ kia cũng chẳng thật thà gì.

VIỆC TRUNG-KỲ

THỪA-THIÊN

Cá ông lụy. — Cách vài hôm nay, một làng ở gần cửa Thuận-an có người kế chài ra đánh cá ở ngoài bể, gặp một tốt cá ông (nhơn-ngư) trôi lừng đừng trên mặt nước, ngỡ là cá gì bèn đem vào bờ để thịt đem đến chợ bán. Những người mua thịt cá ấy về đem kho nấu ăn thời thịt đem hóa ra nước mà mùi hay ra mùi như thầm hương vậy. — Điều ấy chắc là điều nói huyễn, không đủ có gì làm bằng cứ — Cách một hôm sau, có người ở làng gần đó lên đồng tự xưng rằng linh-hồn của nhơn-ngư thượng đồng đã báo cho làng ấy biết phải kíp làm tang ma chôn cất lấy hài cốt kẻo mà có tội. Liền khi ấy hai làng phải hiệp sức lo việc thu thập tất cả hài cốt của nhơn-ngư làm lễ tống táng. Cách vài hôm sau, ở một làng cách xa nhưng cũng ở miền ấy bỗng nhiên có người thượng đồng cũng xưng rằng nhơn-ngư bị đi lạc phải giống cá-ép hại hiệp tấp vào bờ bể gần đó, người làng đi xem quả thật, lại cũng phải làm lễ tống táng như hai làng kia. Việc nhơn-ngư chết thường nghe, chỉ như nhơn ngư cũng lên đồng thời ít thấy, thật lạ thay !

(Lược trong thời báo)

CAFÉ, RESTAURANT HOTEL DES COLONIES

TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN

Chính-quán lại phố hàng Trống, số 80 ngay cửa Nhà-Thờ

Phụ-quán có vườn hoa rộng rãi, ở số 68 cũng phố ấy.

Đủ các cách tiện-lợi và lịch-sự theo lối ăn ở của người Âu-châu

Bản-quán thừa tiếp các qui-khách Tây-Âu và Đông-Á cũng một cách bình-đẳng, mà lại để tùy ý cho các ngài, người Nam-Việt hoặc người Trung-hoa, muốn ăn, ở, hoặc nâng cượn chỗ biệt-tịch cũng được, và cũng một giá tiền.

Có xe Ô-TÔ cho các qui-khách đi các tỉnh

Giây nói số : 280 — buộc số : 250

Phụ-quán cũng có giây nói trực tiếp với chính-quán 280

Mũ áo đại trào

Ở hiệu ảnh THUY-KÝ số nhà 18 Rue de la Citadelle Hanoi mới có mũ áo đại trào mới may xong.

Các quan mới mặng ân mũ lộ 11

Nhân dịp này các ngài nên vận triều phục để ảnh làm kỷ-niệm thì cứ lại bên hiệu đã có sẵn sàng đủ cả mũ, măng, cân, đai mới tinh hảo, từ bát cứu phẩm trở lên. Nhưng vậy thiết tưởng khỏi phiền hiệu các ngài phải mang mũ áo nhà lại. Vậy bản hiệu mong rằng các ngài sẽ chiếu cố cho.

Kính cáo,

THUY-KÝ.

PHÒNG - THĂM - BỆNH

CỦA QUAN

Y khoa Bác sĩ MAURICE LOUBET

Thường làm đủ mọi công việc thuộc về nghề thuốc. Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Said Alep Buê

Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai

Phòng thăm bệnh tại DƯƠNG GIA-LONG, 23.

KHÁM BỆNH : Giá 3 đồng một lần

2013.

CÁC CUỘC ĐI XEM

SĂN-NHIÊN

Tối thứ hai :

KHÁNH-LONG ÁC-TĂNG

Nói về một nhà đi lễ chùa gặp phải bọn sư hổ-mang hà hiếp, thời may thì không có, nhưng cũng nên xem tích hát nay cho biết sự hà hiếp ra làm sao, để mà giữ mình.

Tối thứ ba :

NAM - VIỆT TIẾT-PHỤ

Người đàn bà hiếu-thảo gặp phải mẹ chồng ác, đã bị đuổi đi, mà vẫn giữ đạo thủy chung.

Tối thứ tư :

THANH-XÀ BẠCH-XÀ

GIẢ CÁCH THANH-MINH

HỨA-HÁN-VĂN DU TÂY HỒ

CINÉMA PALACE

(Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert)

Tuần lễ từ thứ tư 26 Avril đến thứ ba 2 Mai 1922

Ba buổi ban ngày thứ năm có chỉ nhật chớp từ 5 giờ chiều, thứ bảy chớp 5 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH

THỜI-SỰ « ÉCLAIR »

Các việc lớn trong thế giới

KẺ MINH-OAN

Phiên ảnh mỹ thuật dài 4 hồi

Có những cảnh rất đẹp

HỒI THỨ 1, 2, và 3

Nghỉ

KẺ MINH-OAN

Chép nốt hồi thứ tư

"MATHIAS SANDORF"

Chia làm 9 hồi

Rất gian-nan, rất hay trích ở tiểu thuyết của Jules Verne

KỲ NÀY CHỚP HỒI THỨ TÁM

Từ 1er Avril giờ đi

Ngày nào cũng có nhạc, chỉ trừ tối thứ hai và chiều thứ bảy

NHÀ BÀI MŨI

Số giấy nói 322

Nhà ba mũi cho thuê các thứ xe ngựa, Hiệu giồng rằng « M. Tạ-duy-Tuân ở phố Francis Garnier, số 43, Hanoi, mới mua lại của M. Aviat ở phố hàng Vôi, các thức xe ngựa đẹp, bánh caoutchouc cho thuê đi, hay đám cưới thời Sals mặc quần áo chỉnh-đốn theo lệ lối đám cưới.

Qui-khách muốn thuê, xin mới đến bản-hiệu nhà Ba Mũi, ở phố hàng Long, số 46, (Route Mandarine).

Có đóng các thứ xe mới và chữa, và bán yên ngựa đồ xe.

Nay cáo-bạch

Quản-lý, T. Tạ-duy-Tuân

Do Vo Phi Hung sưu tầm và đưa lên mạng Việt Nam (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Cho trẻ con ăn rệp. — Ở Giá lê hạ có người đàn bà chửa, đến ngày lâm bồn bèn mời một bà mụ ở gần xóm đề đến hộ việc sinh sản. Khi đứa hài nhi mới sổ ra, thời thấy bà mụ kia chưa chịu đến đỡ và móc miệng cho đứa hài nhi, mà còn chúi đầu vào học giường nào kể vân kia mà xoi xỉa để tìm rệp, khi xoi được một ổ rệp thiệt nhiều, với vàng bắt lấy 3, 4 con rồi bóp nát chảy máu ra đỏ cả hai ngón tay. Lúc ấy mới chạy đến móc miệng đứa hài nhi. Người mẹ thấy ngón tay bà mụ nắm mấy cái xác rệp và máu me ghê gớm, bèn hỏi dịnh làm cái gì, thời bà mụ nói rằng, để khi móc miệng xong, thời bôi máu rệp vào miệng đứa hài nhi mà trừ các chứng phong-đẹn.

Người mẹ nghe vậy, liền ngồi dậy dằng lấy tay bà mụ rồi xua đuổi đi tức thời, rồi tự mình móc miệng và cắt dau rốn lấy cho con.

Cách trừ phong đẹn bằng rệp ấy nghe thấy trong thôn quê có nhiều nơi dùng lắm, mà chẳng ai ngăn trở gì. Nay người đàn bà nầy cũng là người trong thôn quê, mà biết ghê sợ cách dùng rệp ấy tưởng cũng đáng khen lắm thay! Ước gì trong thôn quê nào cũng có cho được nhiều người đàn bà ấy thời hay lắm.

Bạch xà. — Gần ki-lo-mết 47 vào khoảng đường xe lửa Hòi-mít ra Thừa-lưu có một vị thần Bạch-xà. Những người ở Cân-hai, Nước ngọt, Thừa-lưu, Thủy-tú, Nam-ô có bệnh tật gì chữa chuyện không khỏi đều sắm lễ vật đem đến khe ấy cúng xin thần Bạch-xà cho thuốc. Mà thuốc cũng chẳng có gì khó, chỉ đem theo một cái chai hay là hũ. Khi cúng với khẩn khứa rồi, xuống khe múc nước về. Nước ấy tức là thuốc đó, đem về hoặc xoa hoặc uống tùy theo từng bệnh, còn lành hay không lành cái đó cũng tùy miệng.

Nguyên đầu đuôi chuyện có thế nầy: một người đàn bà ở Hoi-mít ra Thừa-lưu đang khi gặp con sốt mới xong, thời đau đầu lắm, choáng cả người, vừa đến khe nước ấy, bỏ nón ra ngồi nghỉ, thấy nước trong mát bèn lội xuống rửa mặt, lên ngồi một chặp nữa thời hết bệnh đau đầu, khi cầm lấy nón để đội mà đi, thời thấy trong nón có con gì trắng trắng dài bằng chiếc đũa, giống như rắn mà cũng giống như trùn (giun). Người ấy đồ hoài đồ mãi thời con vật ấy bò xuống khe. Người ấy chẳng lấy gì làm lạ.

Về nhà, nhân khi nói chuyện con vật hôm nọ bỏ vào nón. Liền có người trong khắc mà bịa ngay ra đó chính là thần bạch-xà, rồi từ đó hóa ra lên đồng xuống tướng, hương khói vàng hóa bày biện vân lý thêm mãi lên. Người ngu đốt các nơi kéo nhau đến mê tín, lại đồn rằng: có thằng chân trần kia đau bệnh lắc (lắc lào) và một người đau bệnh thấp đến đó tắm mà khỏi, nhưng thuật giả đã hỏi tận nơi thời mười điều không chắc một, dẫu kẻ ra đây lại phí mất công độc-giả tưởng cũng vô ích.

Thế mà thấy có nhiều người cũng vào hạng văn minh cải lương mà cũng kéo đến cúng bái vô số. Như vậy thời cái dại biết đời nào thôi?

THƯƠNG GIỚI TÂN VĂN

Tàu tới tàu đi

Tàu *Amiral Niellly* ở Singapore đề chạy đi Colombo ngày 25 Avril.

Tàu *Eubée* sẽ chạy đi Thượng-hải ngày 4 Mai và chừng 27 Mai thì ở Haiphong lại chạy vào Saigon và sang Pháp.

Tàu *Azay le-Rideau* ở Marseille đã chạy sang Đông-pháp ngày 21 Avril.

Tàu *Amiral Latouche-Tréville* ở Marseille đã chạy sang Đông-pháp ngày 25 Avril.

Tàu *Amiral Ponty* ở Marseille sẽ chạy sang Đông-pháp ngày 25 Mai.

Tàu *Amazone* ở Thượng-hải sẽ chạy ngày 29 Avril chừng 4 Mai thì đến Haiphong.

Tàu *Porthos* ở Yokohama sẽ chạy ngày 4 Mai và Thượng-hải ngày 10 Mai. Chừng đến 14 Mai thì tới Haiphong.

HỘI PHÁP-THƯƠNG VĂN-TÀI

Số 7, cạnh trường Y-viện

CỐ BẢN: Hai cái nhà thật rộng kiểu mới, số 29, phố Ngọc-thanh định giá. . . . . 2.800 $ 00

CHO THUÊ: Một khu đất rộng 2.046 thước vuông ở đường Bobillot

Hội ấy lại chuyên trị đã lâu năm về nghề đóng xe rất tinh xảo. Hiện nay mới có thêm được nhiều kiểu tuyệt đẹp và thanh nhã. Hạng nào cũng có giấy cam đoan chắc chắn.

Ai muốn mua góp tháng hay thuê tạm xin đến đó mà hỏi. Có bán đủ cả các vật dụng làm xe và tính giá riêng cho các hiệu buôn lại.

1956

LỆ BỘI CHỢ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn bản-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho bản-quán cái giấy quán báo, chữa lại thế nào thì biểu rõ trao vào đây, và gửi theo hai khe (0 $ 20) bằng tem cũng được) để chỉ tiền giấy quán khác.

Nếu đổi mà không gửi tiền theo thì sở đi người thừ coi hoặc phải trả ngày hơn.

NAM-THỊNH, Tailleur



SOIERIES NOUVEAUTÉS
6, Rue des Cantonnais
HANOI

Bán hiệu bán và may các thứ quần áo Annam và quần áo Tây. Gấm, vóc, nhiễu, sa tây, sai-n, dạ, leu, hàng Saigon, hàng Bắc kỳ, không thiếu thức gì, v. v.

Mới lại vải imperméable mùi cực đẹp, để may áo đi mưa.

2015

Nhà Bán đồ « TÂM-TÂM » Hà nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

同安 VÔI 石崇

Vừa trắng, vừa rẻo, vừa quánh, vừa nở, tốt nhất Trung-Bắc lưỡng-kỳ là vôi Đồng-giao; mua ngày của chủ lô bao giờ cũng vẫn rẻ. Xin hỏi:

NGUYỄN-CẢNH

14, Phố hàng Cỏ (Đồng xuân) Hanoi.

2188

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU

(hiệu đầu mai)

Thuốc này thuốc công hiệu nhất đánh tiếng cho người bào chữa, vì hiệu đã đồng khắp trong các anh thương và các nhà nuôi người ốm ở bên nước Đại-pháp. Thuốc này ngày nay ai ai cũng đã biết tiếng, mà lấy làm qui-báu, lấy làm tin dùng, vì là một thứ thuốc có giá trị đặc biệt. Xin xin kể sơ thứ bệnh mà thuốc nay có thể chữa khỏi: bệnh suy nhược cổ ấm ứng, tâm bì; bệnh thở thần của con gái đến thì bệnh yếu đuối trong khi thai nghén, trong khi cổ của cho con bú; bệnh mất nhựa quả và suy tâm 3a, bệnh ngủ ngắn, bệnh đau ưng, đại gắn, vân vân.

Chỉ dùng vài lọ thuốc Dragées Rabuteau thuốc thu nai thì các bệnh kỳ đều thuyên bớt.

Có bán tại hàng báo chữ to đầu có bán cả.

2056

CÁO-BẠCH

Chúng tôi kính trình các qui-khách biết rằng chúng tôi thuộn bán thứ Phốt-phát (Phosphates), đến mùa tháng mười sắp rồi mới tàu đến, cũng những các nhà từ mà mua thì phải có gì chắc chắn để gửi chúng tôi làm tin, như là: đồ bản của nhà ruộng nương (Titres de propriétés), phiếu Quốc-trái. (Titres d'Emprunt Français) phiếu Đông-pháp công-thái (Titres d'Emprunt Indochinois) gán vân.

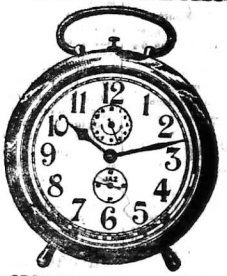
Những giấy phiếu Quốc trái, công thái mà chúng tôi giữ để làm tin thì bao giờ cũng vẫn là của những các nhà mua hàng chịu đem gửi; mà khi đến hạn giả tiền mua chịu hàng rồi thì chúng tôi giả lại các giấy má đó, mà nếu đang khi chúng tôi giữ các giấy má ấy có phiếu nào được mở trúng số thì cái số ấy vẫn thuộc về của người có phiếu đem gửi.

Những các làng đã cải lương rồi mà có những giấy phiếu gì có thể mua chịu được phốt-phát, muốn biết cách thức mua chịu phốt-phát thế nào thì các làng ấy cứ hỏi lại các tòa Công-sứ.

Kính cáo
SOCIÉTÉ DES PHOSPHATES DU TONKIN.
135, Avenue Paul Doumer,
HAIPHONG.

2035

JAZ
RÉVEIL DE PRÉCISION



BÁN TẠI: GRANDS MAGASINS RÉUNIS HANOI.
Giá: 30 francs.

CÔ THẤY CON DAO NÀY



KHẮC VÀO LƯỠI DAO



thì mới là hạng tốt, mà dùng nó thì thực là bền

PACHOD Frères & Cie LYON

2000

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các quí khách rõ rằng: tiền mua báo thì phải trả trước vậy nên tiền-gửi ông nào mua thì gửi tiền cho hết không có tiền gửi theo giấy mua thì báo quán không trả lời. Mua báo thì tính từ đầu hoặc giữa một tháng tây trở đi cho gọn

NGUYỄN-HỮU-THU DIT SEN
HAIPHONG

CÁC ĐƯỜNG TÀU CHẠY SÔNG, BIỂN:

Tàu BẢO-THẠCH (JADE) chạy Hải-phòng, Nam-hải, Bắc-hải, Hongkong
Tàu GIAO-CHỈ chạy Hải-phòng, Nam-định.
Tàu ĐỒNG-LỢI chạy Hải-phòng, Nam-định.
Tàu TÂN-ĐỆ chạy Phả-lại (Sept Pagodes), Lâm.
Tàu CÁT-TƯỜNG chạy Hải-phòng, Kiến-an.
Tàu CHAMPAGNE chạy Hải-phòng, Hongay.
Tàu ĐỆ-ĐỆ chạy Hải-phòng, Hải-dương.

Những hàng hóa thì phải xếp xuống tàu một giờ trước khi tàu khởi-hành

Ai cần điều gì xin hỏi tổng cục tại Hải phòng
Phố Bonnal số 61 — Phố Tourane số 9

TÉLÉPHONE No 661

2011

"HIỆU BÀO-CHẾ VÀ LỤC-HỢP"
CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM

Ed. MONTÈS

Quan Bào-chế hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 84

HÓA-HỌC CHẤT
và các thứ thuốc bào-chế

THUỐC ĐAU MẮT
Hiệu BONNET-CARD, trị các thứ đau mắt

THUỐC SOLUTION R. cần ông HOLBÉ để chữa a-phiện
SOLUTION R. HOLBÉ
2 $ 50 một chai

Theo luật mới — Muốn dùng thuốc nọ phải đem đơn Bác-sĩ người Pháp thì mới có thể mua được.

Gouttes « MÉTHARSINATE »
1 $ 00 một lọ

Thuốc bổ máu; bán ăn-ngủ, mất ngủ không muốn làm một gì; dùng thuốc nầy hay lắm!

Mấy thứ bản-hiệu hay bán:
Các thứ thuốc nước dùng in lần để tiêm vào da như thuốc bổ CACODYLATE DE SOUDE

Thuốc tiêm gọi là 914, trị bệnh Giang-mai

Thuốc ho-sirô SIROP PECTORAL, độc-cô, bổ-mát.

Thuốc LAO chỉ người lớn dùng được thôi

Thuốc lậu hiệu MONTÈS
thuốc nắng = 2 $ 00 lọ 20 viên
thuốc thịt = 0 $ 90 một chai

Chữa các chứng lậu: chẳng kì mới hay cũ; uống thuốc cachets antiseptiques mà thật thuốc bicarbonate của Bác-hiệu thì chắc khỏi. Thuốc này để thêm được bổ tỳ vị phải bệnh lắm.

Gouttes « VIRGINIE »
1 $ 00 một lọ

Trị những bệnh đàn bà như: Kinh nguyệt không đều, nay lẻ bắt kinh kinh đau đớn mình mẩy, như đau lưng, ốm sơn, uống thuốc nay đỡ mau nên lấy lại mau tốt trước mình đỡ hơn hẳn.

BÒ BUỘC THUỐC
có bông để trì-nghiệm poa-dọc

BÒ MÔ-SÉ
Kinh-ảnh, đồ-ảnh, thuốc-ảnh
nhãn LUMIÈRE và COGLA
và giấy ảnh, INDEX Ultra và thuốc Bromure
Bán cuộn và bán lẻ kín

Bán cất và bán lẻ

« THUỐC DÊRÉ »
0 $ 90 một chai 1/4 litre

Trị bệnh giang mai khỏi tận mạch máu cơ. Bằng thuốc khác thì cũng chỉ phải uống thuốc này thì mấy cuốc khỏi hẳn được! Thuốc này rất hay, rất quí; vì chẳng hại gì đến sự sinh dục, lại bổ sức cho người có bệnh.

Muốn dùng thuốc nào trong một tháng thì nên mua một chai lớn thêm. Giá có 3 $ 00 mà thôi.

N° 66

TÁI-SINH-DUYÊN

(Sự-tích Mạnh-lệ-quân)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC *dịch thuật*

Doãn phu nhân nói:

— Con nghĩ phải đấy, nhưng con nên cẩn-thận, kẻo *Lưu-khuê-bích* cũng là một tay võ-nghệ không đến nỗi tầm-thường.

Vi dũng-đạt nói:

— Thân-mẫu không phải lo-ngại, con đã có mưu kế.

Sáng hôm sau, *Vi dũng-đạt* lên ngồi nhà Tụ-nghĩa-sảnh, rồi truyền phán cho các tướng-sĩ rằng:

— *Lưu-khuê-bích* là một đứa gian-tặc, hãm-hại quan *Hoàng-phủ* nguyên-soái, ngày nay ta phải đem quân ra đánh mới được.

Vi-dũng-bưu đứng dậy mà thưa rằng:

— Tiện-đệ xin ra đánh trước, nếu không đánh được, bấy giờ khiến-hạ hãy ra.

Vi-đũng-đạt nói:

— Hiền-đệ nên phải cẩn-thận mới được.

Vi dũng bưu cùng một viên kiêu-tướng là *Ngô-vũ* đem quân ở trên núi xuống. Lại nói chuyện *Lưu-khuê-bích* nghe báo quân giặc đã xuống núi, liền ra bày trận. *Vi dũng-bưu* trông thấy *Lưu-khuê-bích* mặt trắng môi đỏ, mặc áo hồng-bào, cưỡi con bạch-mã, tay cầm một ngọn ngân-sang, phía sau ủng có một lá cờ đỏ thêu chữ vàng: « *Diệt-khấu đại nguyên-soái Lưu...* ».

Bấy giờ tướng tiên-phong của *Lưu khuê-bích* là *Liên-đăng* giục ngựa tiến ra mà quát rằng:

— Nhà-ngươi có phải là em *Vi-dũng-đạt*, tên gọi *Vi-dũng-bưu* đó không?

Vi-dũng-bưu đáp rằng:

— Chính ta đây! Còn nhà ngươi họ tên là chi? nên nói cho ta biết.

Liên-đăng nói:

— Ta là tướng tiên-phong của *Lưu* nguyên-soái, tên gọi *Liên-đăng* đây! Nhà ngươi đã không phải *Vi dũng-đạt* thì ta không thèm đánh, nên mau-mau về gọi *Vi-dũng đạt* ra đây mà chịu nộp mình đi.

Ngô-vũ đang đứng cạnh *Vi-dũng-bưu*, nghe lời *Liên-đăng* nói, liền giận mà rằng:

— Đại-tướng không cần phải nói, để mặc tôi ra bắt tên giặc ấy.

Nói xong, tức khắc giục ngựa cầm đao bổ thẳng vào đầu *Liên-đăng* mà quát to lên rằng:

— Mày đã biết tay *Ngô-vũ* hay chưa!

Liên-đăng vội-vàng cầm giáo chống đỡ, hai bên giao chiến hơn 10 hợp mà chưa phân được thua. *Lưu-khuê-bích* đứng ở sau trận, giương cung bắn *Ngô-vũ*, *Ngô-vũ* không kịp đề-phòng, phát tên ấy trúng ngay vào cổ mà chết.

Vi dũng-bưu thấy vậy, hăm-hăm nổi giận, giục ngựa tiến đánh, *Lưu-khuê-bích* cũng giục ngựa ra đối-địch. Hai bên giao-chiến hơn 30 hợp, *Vi-dũng-bưu* thế không địch nổi, mới quay ngựa chạy. *Lưu-khuê-bích*, thúc quân đuổi theo. đuổi đến chân núi thì *Vi-dũng-bưu* đã chạy lên núi, rồi ném đồ và đá xuống, quân *Lưu-khuê-bích* không thể lên được.

Vi-dũng bưu thua về, thuật lại tình-hình giao-chiến cho *Vi-dũng-đạt* nghe. *Vi-dũng đạt* nói:

— « Thằng phụ bình-gia chi thường» có làm chi điều lý! Sáng mai ta ra trận, sẽ có kế phá được quân giặc.

Sáng hôm sau, lâu-la vào báo có *Lưu-khuê-bích* đến khiêu chiến. *Vi-dũng-đạt* mặc áo giáp cưỡi ngựa đem quân ra đánh. *Trương-hoa* liền thu dẫn rằng:

— *Lưu-khuê bích* là tay hung-bạo, khá-kha ra trận, nên phải cẩn-thận một chút.

Vi-dũng-đạt vàng lời, rồi kéo quân ở trên núi xuống, bày thành trận thế. Có người trông thấy, bảo *Lưu-khuê bích* rằng:

— Chính người tay cầm hai thanh kiếm kia là *Vi-dũng-đạt* đó!

Lưu-khuê-bích ngẩng nhìn thì thấy một hòa đa ngọc, nét liễu về đào, mới kinh-ngạc mà rằng:

— Quái lạ! Không ngờ tướng-giặc mà có được cái dung-nhan tuấn-tú như thế, nếu vậy thì chắc nó phải tư tình với *Trường-hoa* tiểu-thư rồi, chứ chẳng không.

Lưu khuê-bích lại nghĩ thầm: dẫu nó có tư tình với *Trường-hoa* tiểu-thư hay không, ta chẳng kể chi, quí-hồ ta bắt được *Trường-hoa* tiểu-thư là ta mãn nguyện! *Lưu-khuê-bích* nghĩ vậy, liền tiến ngựa lên mà hỏi rằng:

— Nhà-ngươi có phải là tướng giặc *Vi-dũng-đạt* đó không?

Vi dũng-đạt nói:

— Chính ta đây! Còn nhà-ngươi có phải tên gọi là *Lưu-khuê-bích* đó không?

Lưu-khuê bích nói:

— Phải rồi! Nhà-ngươi đã biết tiếng ta, nên mau-mau xuống ngựa mà nộp mình đi!

Vi dũng-đạt nói:

— *Lưu* tặc! mày chớ nói càn! ta sẽ phân thấy mày ra làm trăm nghìn mảnh đó!

Nói xong giơ hai thanh kiếm đánh *Lưu-khuê-bích*, *Lưu-khuê-bích* cũng cầm giáo đối-địch lại. Hai người giao-chiến hơn 30 hợp, *Vi dũng-đạt* thấy *Lưu-khuê-bích* có sức khỏe, biết là khó đã đánh được, mới giả-cách thua chạy lên núi. *Lưu-khuê-bích* thúc quân đuổi theo, bọn lâu-la dùng tên bắn xuống. *Lưu-khuê-bích* phải thu quân về trại.

Lại nói chuyện *Vi-dũng-đạt* về trại, thuật rõ đầu đuôi để cho *Doãn* phu-nhân và *Trường hoa* tiểu-thư biết cái tình hình trong khi giao-chiến, lại bảo rằng:

— Bữa gian tặc này ta phải dùng kế mới bắt được nó.

Nói xong, liền gọi *Vi-dũng-bưu* đến bên cạnh mà rỉ tai bảo thầm, lại dặn rằng:

— Hiền-đệ cứ như thế thì sẽ bắt được *Lưu khuê bích*. Độ đầu canh một, đem 500 lâu-la ở trên núi xuống rồi độ cuối canh thứ thì lại thu quân về trại.

Ngày hôm sau, *Lưu-khuê-bích* lại đến khiêu-chiến. *Vi dũng-đạt* đem quân ra trận, *Lưu-khuê-bích* mắng rằng:

— Mày là một đứa sống sót ở trong tay ta, bây giờ lại còn dám ra đối-địch à!

Vi-dũng-đạt nói:

— Hôm nay ta không bắt được mày thì ta thề rằng không trở về núi nữa.

Hai người cùng nhau giao-chiến độ 30 hợp, *Vi-dũng-đạt* lại quay ngựa lại. *Lưu-khuê-bích* đuổi theo. bọn lâu-la giả-cách hoảng-hốt, quẳng cả khí-giới mà ôm đầu chạy. *Lưu-khuê-bích* thấy vậy không còn ngờ-hồi gì nữa, cứ việc đuổi trận, lại quát to lên rằng:

— *Vi dũng đạt*! Mày bay lên trời, ta cũng bắt được mày!

Lưu-khuê-bích đuổi được độ mấy dặm thì bỗng thấy *Liên-đăng* chạy theo mà báo rằng:

— Quân giặc không chạy lên núi, chắc là có gian-kế, quan nguyên-soái chớ nên đuổi theo.

Lưu-khuê-bích mới dừng ngựa lại không đuổi nữa. Bấy giờ *Vi-dũng đạt* lại quay ngựa mà bảo rằng:

— *Lưu* tặc! Mày đã trúng kế vào trong vòng mai-phục của ta rồi, nên xuống ngựa mà đầu hàng đi.

Lưu-khuê-bích nổi giận mắng rằng:

— Ta thà giết hết quân mai-phục cho mày coi!

(Còn nữa)

NGUYỄN-V.-LUẬN

Imprimerie de Trung Bắc Tân Văn